NĂM THỨ MƯỜI SÁU, S SỐ 2877 — MỖI SỐ : 0$04 — NGÀY CHỦ NHẬT 17 OCTOBRE 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

DÉPÔT LEGAL INDOCHINE N° 5642

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao.	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9. 00	4. 50	2. 25	
Ngoại-quốc.	14. 00	7. 00	3. 50	
Các làng và các công-sở.	10. 00	5. 00	2. 50	

Bon mua báo có kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng. Độc giả mua báo xin gửi trả cho bản trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur-gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBACTANVAN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page : 1c
Une seule insertion. . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$ 15 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$ 50 le c/m.
Petites annonces classées. . . . 0$20 la ligne

Nên có một trường Cao-đẳng Hán-học

III

Lại còn một lẽ nữa, vì Hán-học là nguồn suối của tiếng ta chữ ta. Hơn hai ngàn năm trước, khi chưa có Hán-học thâu nhập trong xứ này, thì dân-tộc ta sinh hoạt còn rất là giản-đan, tư-tưởng còn rất là thô-lỗ, chữ viết chưa có, mà tiếng nói có lẽ cũng chưa có được bao nhiêu; cứ xét những tiếng nói của ta bây giờ, trừ ra chỉ có một số ít những tiếng nhật dụng thường đàm và một phần những tiếng gọi tên các vật có hình thì còn là tiếng gốc của mình cũ, còn bao nhiêu những tiếng thuộc về tư-tưởng hành-động cùng những sự vật đã hơi có vẻ tốt đẹp văn-hoa là tự chữ Tàu chuyển sang cả thì đủ biết. Trong bao nhiêu thế-kỷ, kể từ lúc vua Triệu-Đà lập quốc, bắt đầu đem văn-hóa Trung-hoa truyền bá sang đất mình trải qua cuộc nội thuộc suốt một ngàn năm rồi đến Đinh, Lê, Lý, Trần, Lê, cái văn-hóa ấy truyền-bá càng khắp càng thấm, phàm người trong nước là người biết viết là viết chữ Tàu, ai là người có học là học sách Tàu, chính-trị theo Tàu, chế-độ theo Tàu, lễ nghĩa theo Tàu, phong-tục theo Tàu, cho đến cách ăn, cách mặc, lối chơi-bời, phép giao-tế nhất nhất cái gì cũng theo Tàu; mỗi một cái bắt-chước theo Tàu là thành một tiếng có thêm mới của ta; mà mỗi một tiếng có thêm mới đó là một chữ Tàu đọc chuyển âm ra cả; nhờ cái ảnh-hưởng chữ Tàu với tiếng ta cũng thuộc về một loài độc vận, chữ nói ra tiếng lức thị thành tiếng ta ngay, trong bộ ngữ-điển của mình, nhận kỹ ra không biết bao nhiêu chữ Tàu mà kể, mà có lẽ chữ Tàu nhập lịch tiếng ta lại còn chưa biết đến bao nhiêu nữa là cùng mà đính chi, mà tiệt hạn được, một ngày dân-tộc mình tư-tưởng lại một cao lên, hành động lại một tiến lên, những sự vật lại một thêm cái vẻ tốt đẹp văn-hóa lên, tất là lại có thêm tiếng mới mãi, mà lột thép thì những tiếng mới ấy cũng tất là lại lấy ở chữ Tàu, chỉ có chữ Tàu nói ra tiếng mình là dễ truyền đạt được ý tưởng mà gọn gàng nhuần nhã thành tiếng được ngay, chứ quyết không có thể lấy ở chữ Tây là một thứ chữ liên âm, không hợp với cái lưỡi của dân-tộc mình, không sao nói thành tiếng mình được.

Tiếng mình chữ mình nguồn suối ở Hán học như thế, không có Hán-học thì quyết không sao có được văn-chương sách vở của mình. Trước kia mình chưa có một thứ chữ viết riêng thì bao nhiêu văn-chương sách vở của người mình làm ra là toàn làm bằng chữ Hán cả, giáo-hoàn cũng có làm bằng quốc-âm, thì thể cách cũng từ chữ Hán thoát thai, mà viết ra bằng một thứ chữ, gọi là chữ nôm, cũng là chữ Hán biến thường, phàm làm văn chép sách là phải có Hán-học mới nên, bây giờ có chữ quốc-ngữ là một thứ chữ viết riêng của mình, nhưng phàm những văn-chương sách vở của mình tự xưa đến giờ, tài-liệu điển-cố là toàn chữ Hán cả; coi ngay mấy quyển sách quyền truyện đã là những sách truyện phổ thông dân-gian đều có xem có đọc như Việt-sử diễn ca, Nhị thập tứ hiếu, truyện Kiều truyện Cung-oán, truyện Chinh-phụ-ngâm, truyện Nhị-độ-mai, v. v. mà nếu không có ít nhiều Hán-học thì xem đấy đọc đấy mà có lĩnh-hội được gì; cho đến những tục-ngữ ca-dao là cái kho chữ của mình hầu hết ở đấy mà có mấy câu là không chen có một phần chữ Hán ở trong; cái văn-học của mình thật đã hỗn-hợp huyết thống với cái văn-học của Tàu; người mình tất phải có học chữ Hán mới chép thành sách, làm thành văn, cũng như các nhà văn-học Pháp tất phải có thông chữ La-tinh, các nhà văn-học Ấn-độ tất phải có thông chữ Phạn, nếu Hán-học ở nước ta mà thật tiêu-duyệt, cả nước mà không có mấy người thâm thông Hán-học cũng bao giờ mong thành lập, văn-hóa không thành lập thì chữ với tiếng cũng khó sao duy-trì được cho còn.

Mà một nước sống bởi cái gì? bởi còn cái hồn nước. Hồn nước là gì? ngôn-ngữ văn-tự của một nước chính là một phần trọng yếu trong cái hồn nước ấy vậy; ngôn-ngữ văn-tự đã mất thì hồn nước cũng không còn; hồn nước không còn thì nước sống sao được nữa. Dân-tộc mình mà không cam chịu quốc vong chủng duyệt thì hồn nước phải kíp gọi lại cho tỉnh-tao, mà muốn giữ hồn nước cho còn thì phải giữ ngôn-ngữ văn-tự của mình cho đừng mất, bảo-tồn Hán-học, ấy chính là phương-pháp độc nhất để bảo tồn ngôn-ngữ văn-tự của mình. Chính-phủ bảo-hộ mà không có cái gã-tâm làm mất nước mình, làm tuyệt chủng mình thì không có lẽ để cho cái hồn nước mình ngày một tiêu mòn, mà muốn bồi dưỡng cái hồn nước cho dân-tộc mình thì ngôn-ngữ văn-tự của mình khi nào để cho tiêu duyệt, bảo-tồn Hán-học, ấy chính là cái chính-sách rộng-rãi bảo-tồn ngôn-ngữ văn-tự cho mình để mà bảo-tồn cái hồn nước cho mình, mà cứu cho nước mình khỏi mất, chủng mình khỏi tuyệt vậy.

(Còn nữa) T.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 14 Octobre 1926

Nước Pháp

Đảng xã hội

Báo *Humanité* báo tin rằng sau khi ban chánh-trị của đảng xã-hội họp hội-đồng, thì M. Renaudel từ-chức hội-viên trong hội-đồng quản-trị báo *Quotidien*.

Ngày hôm nay đảng cấp-tiến và xã-hội cấp-tiến khai hội đồng ở Bordeaux.

Một việc bay

Phi-hành đại-úy Gailhard và Bernard bay suốt bay Marseille — Madagascar đã tới Casablanca.

Việc tỉ thuế

Số thuế thu được trong tháng Septembre được hơn 3 nghìn triệu, hơn số thu nhập tháng Septembre 1925 được hơn một nghìn.

Việc giao-tế với nước Nga

M. Briand tiếp M. Rakowski, đại-sứ chánh-phủ Xô-viết. Mọi việc hai nước Pháp Nga điều-đình với nhau, định hoãn từ độ cuối tháng juillet, nay mai hai bên lại sắp điều đình với nhau. Vì chánh-phủ Xô-viết gặp những nỗi khó khăn, nên lại lưu-tâm vào việc mở mang kỹ-nghệ, để đối phó lại việc của M. Tratski cổ võ với thợ thuyền. M. Trotski trách M. Staline, và chánh-phủ Xô-viết chỉ bảo hộ riêng sự lợi lợi của nông-dân mà thôi. Theo như một bức điện-tín ở Moscou gửi đến thì nước Pháp và nước Nga chưa có thể hợp-ý với nhau được. Việc ngăn trở trước nhất là cái vấn đề trái khoản. Chánh-phủ Xô-viết đòi nước Pháp có cho vay tiền nữa, thì mới hoãn các trái khoản cũ.

Thụy sĩ

Hội đồng quốc tế lao động

Ban quản-trị của hội-đồng quốc-tế lao-động họp kỳ bất-đồng thứ 33. Viên đại-biểu Tây-ban-nha nói nước Tây-ban-nha vẫn dự càng việc của hội-đồng. Một viên đại-biểu Ý là M. de Michelis công bố rằng kể các nước cùng ưng chuẩn bản giao-ước Washington, thì nước Ý cũng sẵn lòng ưng chuẩn.

Nước Anh

Việc giao-tế với nước Nga

Trong buổi hội-kiến với M. Chamberlain, ngày 11 octobre, M. Krassine không có bàn điều gì mới, ông chỉ bày tỏ mọi lẽ về cuộc giao-tế Anh — Nga ngày nay; ông có nói đến việc cấp tiền cho kỹ nghệ nước Nga. M. Chamberlain có đáp lại rằng nếu nước Nga không bãi cuộc cổ-võ chủ nghĩa cộng sản ở nước Anh, thì cuộc giao-tế của hai nước không sao lương hảo hoà được. Ông lại nói nước Nga có hoãn các trái khoản cũ, và bồi thường về các tài sản của người Anh bị tịch biên ở nước Nga, thì nước Anh mới có thể cho nước Nga vay tiền được.

Nhật bản

Các tỉnh mỏ thải

Tòa nội-các bãi lệnh cấm các tỉnh mỏ các trái khoản mới.

Việc bảo-cử nay mai

Các hội-viên hội *Union des Gens de mer* nguyên ở Yokohama đổi chỗ ở ra Kobé, để thu số 30.000 phiếu bầu vào thành ấy, vì nay mai sẽ có cuộc bảo-cử, mà cuộc này là cuộc thứ nhất từ khi có luật tổng tuyển-cử.

(Indopacifi)

VIỆC KHAI DÂN TRÍ Ở MẤY NƯỚC NHỎ BÊN ÂU-CHÂU

Nước Tchécoslovaquie mới có luật cưỡng bách các xã đựng thư viện được năm năm, đến nay cái kết quả đã thấy tốt tươi lắm. Trong năm 1920, ở nước Tchécoslovaquie, chỉ có 3.343 cái thư-viện, trong ấy có 1.423.558 quyển sách, đến năm 1924, số thư-viện tăng lên 10.000, số sách được 4 triệu quyển. Số người đọc sách được 500.002.

Ở Slovaquie về triều chính trước, không có thư viện. Từ khi đặt dân chánh-phủ cũng có 2.134 thư-viện với 159.000 quyển sách.

Ở Tchécoslovaquie thì tính ra cứ 930 người dân lại có một cái thư-viện để đồng từ 100 người, có 34 quyển. Lúc buổi đầu trong một trăm người dân có độ 3 người xem sách. Bây giờ thì trong 100 người được tới 7 người xem sách. Số thư-viện bây giờ đã tăng lên đến 13.000 nhà.

NGƯỜI NAM Ở PHÁP

Ngày 15 octobre 1926

Hội Đông Pháp thương-tế đặt lễ nghênh tiếp các ông Albert Sarraut, Léon Perrier và quan chánh giám đốc học chánh ở Bordeaux, M. Vương, hội trưởng hội Ái-hữu có đọc diễn văn trình bày mọi khoản thỉnh cầu của hội ấy, nhất là về việc giáo dục. Ông Albert Sarraut đáp lại, có nói đến những buổi đầu nhờ của người ở xứ Nam trong khi ngài cầm quyền chính tại Đông-pháp. Ngài có nói đến những sự tiến bộ trong việc giáo dục ở nước Nam và sau cùng ngài khen ngợi dân Nam kiên gan bền chí.

Ông Léon Perrier sau cũng đọc diễn văn bứa chánh-phủ sẵn lòng giúp đỡ trông nom cho người Đông-pháp.

(Indopacifi)

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Nay ngài làm ơn chỉ bảo cho tôi một việc như sau này:

Nguyên tôi có người bà con ở làng Bắc-khê, tổng Đông-kết, tỉnh Hưng-yên, cha mẹ sinh hạ được 7 người, bà cả được một gái, và ba gái, bà bé được hai gái, và một gái, khi ông bố mất đi, còn lại hơn ba mẫu ruộng và vườn ao, bà bé và các con vẫn đi làm ăn ở tỉnh Hanoi, bà cả ở nhà cày cấy và hưởng cái hoa lợi ấy, đến tháng sáu năm nay, bà vợ cả chết, người con trưởng còn bé không hiểu gì, ông chú là M. B. không cho bà bé và các con bà bé biết, ở nhà tự quyền bán ruộng bán đất, và đồng mưu với con rể ăn cắp các văn tự, mà sang tên cho các con gái, mà văn tự ấy không có chữ các con ký. Vậy xin hỏi:

Ông chú có được phép bán của các cháu không?

Các con rể có phép ăn cắp văn tự mà sang tên không?

Bây giờ người bà con tôi có thể đòi lại những ruộng ấy, để quân sau không? mà đòi lại thì phải làm thế nào, phải kiện ở đâu?

Nhờ ngài chỉ bảo cho rành mạnh, thì tôi đa tạ ngài lắm.

LỜI ĐÁP. — Ruộng và vườn ao ấy phải chia đều cho hai người con, bất luận là con vợ cả hay con vợ bé. Trong những người thừa kế, có ai là vị thành đinh thì phải có trưởng-tộc thay mặt cho. Các văn-tự do các con rể và người chú ký thì không có giá trị gì cả.

Phải thưa tại tòa án đệ nhị cấp ở tỉnh.

Ph. h L.

ĐIỆN TÍN NAM-KỲ

Ngày 15 Octobre 1926

Thuế điền thổ

Số tiền thu về thuế điền thổ ở Nam-kỳ đang cộng được độ 2.829.000 đồng, của 270.000 chủ điền thổ nộp. Số nhiều là do các chủ tiểu điền thổ nộp: 253.000 người nộp số dưới 20 đồng; 16.400 người nộp vào khoảng từ 20 đến 1.500 đồng; 23 người nộp mỗi số hơn 1.500 đồng. Tỉnh Cần-thơ là tỉnh nộp nhất được 319.000 đồng; tỉnh Hà-tiên là tỉnh nhỏ nhất được 5.000 đồng.

Tiền giúp nạn dân Pháo kỳ

Số tiền ở Nam-kỳ quyên để giúp nạn dân Bắc-kỳ tính đến ngày 14 Octobre được 132.949 đồng.

Hiện vẫn có người quyên, khi nào thu xong, được bao nhiêu sẽ công bố.

(Indopacifi)

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 26 độ
15 giờ 29 độ

Giá thóc gạo

Gạo hạng nhất, một tạ	1$ 75
nhì, »	10 80
ba, »	9 80
Cám hạng nhất; »	6 50
Tấm ngô »	6 20

(Giá từ ngày 16 Octobre 1926, giá bán ở kho Khâm-sai định là 17 $ 75

Tỷ giá quốc trái

Ngày 12 Octobre 1926

5 %	hoàn dần		61 f. 50
5 ½ %	hoàn dần		82 f. 00
4 %	vĩnh viễn	1917	44 f. 80
4 %	»	1918	43 80
5 %	»	1920	63 : 40
5 %	hoàn dần	1920	70 f. 50
6 %	»	1925	88 : 00
5 %	vĩnh-viễn		47 f. 00
5 %	1915-1916		83 f. 15

Tin đường sá. — Con đường thuộc-địa số 1, ngã Đáp cầu và Phú-lạng-thương, nay lại cho xe cộ đi lại, không cấm nữa.

* * *

Ở Huế vừa diễn ra như sau này: Đường từ núi đá bị mấn nghiêng cách Phan-thiết chừng 40 kilomètres, về phía Di'ring.

Đường Saigon đi Phan-thiết bị mấn ngã ở số cách Phan thiết 3 kilomètres, cái cầu ở đó bị đất 40 thước bị chẹo đi, nước chảy mạnh nên thì đổ mất. Nước ở đó lên là vì gần đó có mấy cái ở.

Quan quyền Toàn-quyền tới nơi. — Hồi 10 giờ rưỡi, sáng qua, quan quyền Toàn quyền Pasquier và quí quyền đã đi ô-tô ra tới phủ Toàn-quyền. Có quan Tổng-sứ Audianer, quan nguyên-soái Escat, quan Tổng-sứ Robin, quan thống sứ Blanchard de la Brosse và các quan chánh các công-sở, quan Đốc-lý và mấy ông hội viên thành-phố đón ngài tại phủ Toàn-quyền.

Khi quan Toàn-quyền vào phòng khánh-hội rồi, thì các quan nước vào chào mừng ngài. Quan Toàn-quyền có tỏ mấy lời cảm ơn tất cả các quan chức. Chuyện vãn đến lúc, tới quá 11 giờ thì ai nấy giải tán.

Cuộc đánh số giúp dân bị lụt. — Xin nhắc lại rằng quan Tổng-sứ Bắc-kỳ đã được phép mở một cuộc đánh số tại Đông-dương để lấy tiền giúp dân bị lụt ở Bắc-kỳ trong năm 1926.

Số vé được phát-hành là một triệu tờ. Giá mỗi vé bán là một đồng.

Cả thảy có 1616 được giải chia ra như sau này:

1. Một lô	100.000	đồng.
2. Năm lô	20 00	»
3. 10 lô	5 000	»
4. 100 lô	1.000	»
5. 1500 lô	100	»

Cộng là 1616 lô được ít cả là 500.000 đồng. Cuộc số sẽ mở tại Hanoi vào trước ngày 1er février 1927 do một hội-đồng kiểm soát như sau này:

Chánh hội-đồng: Quan Tài-chính tổng trưởng; Hội-viên: Quan Tư-pháp tổng-trưởng, quan chánh ngân-khố, M. Graffeuil giám đốc các việc hành-chính và chánh-trị làm đại biểu quan Tổng-sứ; S. E. Hoàng-trọng-Phu, tổng đốc Hà-đông, ông hội-trưởng hội-đồng cứu tế, ông quản-lý nhà ngân-hàng Đông-dương ở Hanoi, ông quản-lý nhà ngân-hàng Franco-phápở Hanoi; một viên chức do quan Tài chính sử làm thư-ký. Hội-đồng kiểm-soát có cái trách-nhiệm công minh việc in vé, bán vé cùng việc sổ số, việc trả tiền các lô và việc giao tiền đánh số cho các hội cứu giúp người bị nạn theo như thể thức của quan Tổng-sứ Bắc-kỳ sẽ định bảo.

Các khoản chi tiêu về việc mở sổ kỳ sẽ do sở dự-toán Đông-dương chịu.

Hội đồng cứu tế. — Hồi 5 giờ rưỡi 12 octobre vừa rồi, Hội-đồng Cứu-tế các dân bị lụt Bắc-kỳ, đã họp hội-đồng tại nhà ông chánh hội-đồng Le Roy des Barres.

M. Domec, phó sứ Thái-bình, chánh hội-đồng Cứu-tế tỉnh ấy, có trình bày cái tình cảnh của nhà dân Thái-bình và nói nay phải phòng xa mọi sự thiếu thốn về sau, vì số lương tích-trữ của dân bị lụt một ngày một ít đi, thì cái số 120 tấn gạo của Hội-đồng Trung-ương gửi cho hàng tuần lễ tất rồi không đủ mà phân phát cho nạn-dân.

Hội-đồng đồng thanh định rằng Hội-đồng sẽ tại cứ liệu xem thiếu-thốn thế nào nói cho hội-đồng Trung ương để gửi cho đủ.

Ông chánh Hội-đồng Thái-bình lại trình rằng nhiều dân bị lụt không còn họ gì, phải tản-mác đi ở các làng không lợi trong tỉnh, thành thử làm cho việc cứu tế rất là khó khăn. Bởi nhiều, cái lều để ăn uống, áo quần, họ đều thiếu thốn cả.

Hội-đồng Trung-ương đồng thanh định rằng: về việc phát gạo cho các nạn dân để tản-mác đi ở các làng khác thì hội đồng sẽ tại nên xét xem có rất thi hành cái cách phát về hàng ngày cho các nạn dân, để đem đến các nơi phát tế là mà lĩnh gạo hàng ngày cho tiện chăng.

Về việc phát các nơi niêu để tử bi nữa, thì ông chánh Hội-đồng Trung-ương nhắc lại rằng vừa rồi đã có tờ tư công tư cho các Hội-đồng sở tại cứ y độ xuất tiền sẵn các nơi niêu mà phân phát cho nạn dân, rồi Hội-đồng Trung ương sẽ hoàn tiền lại.

Về việc phát cái cho nạn dân, thì Hội-đồng ưng chuẩn lời ông chánh Hội-đồng xét bàn cách nào tiện lợi thì làm.

Về việc phát quần áo cho nạn dân thì hiện đã bắt đầu phát rồi và về sau chờ may xong thì cứ phát từng bọn một. Ông chánh Hội-đồng có xin Hội-đồng Thái-bình thì xét xem có nên theo như cách tỉnh Hưng-yên xin lĩnh các quần áo cũ để trại lính khố xanh mà phân phát cho nạn dân.

Về việc Hội-đồng Thái-bình xin chiếu phát cho nạn dân, thì ông chánh Hội đồng sẽ xem cái mẫu chiếu của ông chánh Hội-đồng Thái bình đưa, rồi sẽ bảo làm.

Về việc Hội-đồng Thái-bình xin chẩn phát cho nạn-dân, thì ra là phát cho nạn dân ốm yếu về tỉnh ấy chừng 4, 5 trăm cái, và quan Sứ Sen-la cũng xin cho sáo nạn dân tỉnh ấy chừng 600 cái chẩn, thì ông chánh Hội-đồng

có đưa cho Hội-đồng xem các mẫu chân, chữa tỉnh có mỗi cân chừng một đồng bạc, Hội-đồng Trung-ương đồng thanh ưng mua 2.000 cái chậu, mỗi cái cân độ 1k.700, giá độ 1$60 hay 1$55 một cái.

Ông chánh hội-đồng có nói các tỉnh lại có trình về việc cày cấy giống giọt ở các nơi lụt thoát, là một vấn đề rất quan-trọng. Việc đang thảo giống, mua mạ, mua dây lang để cấy trồng ở các nơi lụt, nước đã thoát, thật tốn nhiều tiền lắm, quỉ cứu tài lực của Hội-đồng. Tuy nhiên, số tiền ấy có thể xuất ra trước rồi các làng sẽ hoàn lại sau, vậy ông chánh Hội-đồng sẽ trình với chánh phủ Bảo-hộ để xét xem nên giải quyết vấn đề ấy ra sao cho ổn-thỏa.

Hội-đồng đồng thanh nhờ ông chánh hội-đồng trình cùng quan Thống sứ việc ấy để ngài xét lại.

M. Domes trình rằng hiện nay Hội đồng Thái-bình xét việc làm các nơi tạm trú và việc sửa chữa các nhà vì lụt mà đổ nát cho nạn dân. Vậy sau này Hội-đồng sẽ xét định cái vấn-đề ấy thế nào, sẽ làm tờ trình cho Hội-đồng Trung-ương biết.

Ông chánh Hội-đồng sẽ trình Hội-đồng xem tờ biên bản về việc sửa chữa của Hội-đồng Hưng-yên làm ở tỉnh ấy thì Hội-đồng đồng thanh khen ngợi Hội-đồng Hưng-yên, Xét ra việc chữa sửa ở tỉnh ấy làm được công hiện lắm.

M. Elliès sẽ xin Hội-đồng bảo các Hội-đồng sức tỉ ở các tỉnh lụt khác nên theo như Hội-đồng tỉnh Hưng-yên và thái bình mà làm.

Chiều lời xin của M. Trần-đình-Hòe, ông chánh Hội-đồng sẽ nói ông sẽ bảo viên thầy thuốc tỉnh ấy phát cấp thuốc cho các nạn dân đau ốm.

Ông chánh hội-đồng có nói cho Hội đồng các tỉnh biết rằng Hội-đồng Trung-ương vẫn không ưng việc phát chẩn bằng tiền, tuy nhiên gặp những lúc khẩn thiết thì cũng không nên ngăn ngại, miễn là phải trình ngay về cho Hội-đồng Trung-ương biết.

Mãi tới bẩy giờ tối Hội-đồng giải mới tan.

Số thứ bẩy

M. Phúc-Long, 107 phố Mã-mây 10; Công-ti thổ-trạch Đông-dương 346 p; Nhà cầm đồ Hanoi 41; Sở kinh-lí; 127 p. 50; Sở mật khoảng 32 p. 10; Phố-trưởng năng Buồm và phố Mới 25 p. 59; Sở trước-bạ 31 p. 80; M. Lamonisque 30 p; Phủ Thống-đốc Nam kỳ 15 617 p. 02; Hội-đồng Thái-nguyên 1 296 p. 90; Sở kiểm-sát tài-chính 56 p. 30; Viễn-đông ấn-quán 307 p. 30; Trường canh-nông Hanoi 17; Maison Denis Frères 163 p. 40; Công-quỉ Bắc kỳ 100.000 p; Quan sứ Thừa thiên 471 p. 10; Sở Thương-chính 114 p. M. Phúc-Long 5 p; Quan Thống đốc Nam-kỳ 15 645 p. 91; Hội-đồng Yên-bày 266 p. 92; M. Candelon 50 p; Hội đồng Phú thọ 190 p 99; Garage Bob Hoa 121 p. 69; Tòa Sứ-thẩm Hanoi 115 p. 04; Nhà Tư Pháp Hanoi 519 p. 46 Hội-đồng Bắc-giang 268 p. 96; Quan sứ Thừa-thiên 12129 p. 29; Bảo-cáo Le Moniteur de l'Indochine » 7 p; Quan sứ Thừa-thiên 583 p 77; Quan sứ Thừa-thiên 470 p. 59.

Cộng . .	157.819 p. 71
6 số trước .	51.858 , 77
Tổng cộng :	189 628 p. 48

Tại phòng Thương-mại.—Phòng Thương-mại Hanoi đã họp tối thứ ba mới rồi hồi 20 giờ 30.

Trước hết hội đồng nghe M. Demolle là phó hội-trưởng trình bày về việc ông đã dự hội-đồng chánh-phủ mới rồi. Hội-đồng chuẩn y cách cử chỉ của M. Demolle tại hội đồng chánh phủ và đồng thanh ngợi khen và cảm ơn ông.

Ông phó hội trưởng trình hội-đồng về việc mở lớp dạy phép tốc ký và đánh máy chữ (sténodactylographie) mở từ ngày 4 Octobre cả thảy có 230 người đăng thi thì 40 người được học. Đến đầu năm Tây này thì sẽ dạy cả đánh máy nữa.

MỚI XUẤT BẢN:

LÊN BẢY

Mỗi cuốn 0$12

Cước thường 0$03

Cước recommandé: 0$13

Bán buôn tại Tân-dân Thư-quán, 29 phố hàng Bông-đệm Hanoi.

Trường luyện-tập vũ-bị Pháp-Việt — Trường luyện-tập vũ bị Pháp-Việt (Ecole de préparation militaire Franco-Annamite) sẽ mở Tổ-đục (Société d'éducation physique) đến ngày 24 octobre 1926 lại khai giảng.

Mục-đích của hội ấy là mở mang thể-dục và dưỡng-dục cho những người thiếu-niên đến học.

Bạn chánh thị mở tại Hanoi, còn ở Huế và Haiphong nếu số học-sinh khá đông thì cũng mở.

Những người thiếu-niên tình nguyện xin thì nhà trường cho học cả, thiếu-niên Annam thì phải biết tiếng tây khá để theo học được.

Nên hạn tính đến ngày 31 décembre trong năm học ít ra phải được 16 tuổi, những người sức vóc khỏe lắm thì có thể xin miễn hạn tuổi được.

Các giấy má xin học phải có là:

1. Một cái đơn xin làm bằng giấy thường.

2. Một tờ trình lục giấy khai-sinh làm bằng giấy thường (hoặc là bất cứ giấy gì khác có thể chứng thực về tuổi cũng được).

3. Giấy cho phép của cha mẹ của người thay quyền của hoặc người nào khác có tư-cách cho.

Học-trò phải đi cho chuyên, cứ chủ-nhật buổi sáng từ 7 giờ đến 9 giờ 30 và thứ năm buổi chiều từ 15 giờ đến 17 giờ tại dạy học.

Những người nào vì bận việc mà không đến học vào những buổi thường được tới có thể theo những lớp riêng sẽ lập ra cho những người ấy, Chương-trình như sau này:

1. Thể-dục kể cả những sự thể-thao thực-hành (như chạy, nhảy, ném, tập bằng đồ tập, tập đánh tập đồ như đánh võ, đánh vật, jiu-jitsu (võ Nhật-bản), các thứ bóng như Volley-ball basket-ball, foot-ball associat on foot-ball rugby, vân vân).

2. Vệ-sinh yếu-lược.

3. Đức-dục theo như chương-trình các trường công.

4. Võ bị yếu-lược (thắt là tập bắn, tập học đất) dạy riêng cho những người thi lấy bằng luyện tập võ bị yếu-lược (Brevet de préparation militaire élémentaire).

Hết năm, học-trò nào học đã thể-lệ thi được thì lấy bằng ấy.

Còn những người khác nếu học chuyên và nhà trường bằng lòng thì sẽ được một cái giấy nhận thực là chuyên cần và chăm học.

Người nước mình đã có ít tăng là người nhu-nhược, vậy các nhà nên cho con đến trường ấy mà học lắm.

Các thầy dạy đều là người có đủ tư cách có và do các quan võ có bằng tốt-nghiệp trường sư-phạm dạy võ và dạy kiếm ở Joinville le Pont ra cả.

Đơn xin học ở Hanoi phải gửi đến quan đại-úy chánh sở Trể-dục (Capitaine chef du Service de l'instruction Physique pour l'Annam et le Tonkin); ở Huế phải gửi đến quan giám-binh (inspecteur de la Garde Indigène faisant fonctions de chef de section subdivisionnaire d'instruction Physique); ở Haiphong phải gửi đến quan trung-úy coi đội thể-dục (Lieutenant chef de Section sanitaire d'instruction Physique).

Muốn hỏi thêm điều gì thì cứ lại nhà giấy trường Võ bị ở trại lục-quân thứ 9 (Caserne 9e régiment d'infanterie coloniale) ngày nào cũng được (trừ chủ nhật không kể) từ 16 đến 17 giờ.

Buổi thứ nhất mở tại Hanoi là ngày chủ nhật 24 octobre tại trường Thể-dục (rai bình thứ 9) để biên tên các thiếu niên Annam từ 8 đến 9 giờ 30 và các thiếu niên Tây từ 9 giờ 30 đến 10 giờ 30.

Sở máy đúc (La fonderie de Quảng-yên) ở Quảng-yên cần dùng thợ điện giỏi và cai chữa máy giỏi.

Hỏi ở đấy. 5.906

MUỐN CHO KHỎE MẠNH

Thì nên dùng thuốc Quintonine— Mỏ lọ Quintonine pha với một lít rượu vàng thường mà uống thì không còn thuốc bổ nào cho bằng.

Bán tại hiệu Bảo chế Blanc, phố Paul-bert Hanoi.

Hội-chợ Hanoi

Mọi việc ở Hội-chợ năm nay sẽ bắt đầu từ ngày 28 Novembre, đến ngày 12 Décembre thì thôi.

Quan Bốc-tơ Bi-cô-man

Y-khoa tiến-sĩ

Chữa các chứng bệnh đàn ông, đàn bà, con gái, các chứng khí hư, các bệnh nổi thường, sâm và ngũ cước, các bệnh lậu, giang-mai, lở, đau mắt, các chứng sài trẻ-con.

Phòng khám bệnh chính tại phố hàng Gio, số nhà 33, Hanoi, dây nói 314.

Quan Bốc-tơ có cả nhà cho người đẻ, người ốm đến nằm, sẽ cần lại hỏi. 444

TRUNG-BẮC-HỌC-HIỆU

Là trường tư thục của báo quán Trung-bắc mở ra qui-tắc theo như các trường Pháp Việt của Nhà nước

«Buổi tối có một lớp dạy những người đã có bằng Sơ học Pháp-Việt để thi vào các trường cao-đẳng tiểu-học và một lớp dạy chữ Annam và chữ Latin. Giấy xin học gửi đến hiệu trước ở 22 phố Nhà-thờ (rue Lamblot) Hanoi.

Ngạch quan lại. — M. Phạm-huy-Thành, tri phủ hạng nhì, quyền huyện Tế-kỳ (Hải-dương), nay bổ đi tri phủ Quảng-oai (Sơn-tây).

M. Vũ-ngọc-Lâm, tri phủ Quảng-oai, nay đổi đi phủ Lâm-thao (Phú-thọ).

M. Tô-bá-Thực tri-phủ Lâm-thao, nay đổi đi phủ Kiến-thụy (Kiến-an).

M. Ng-tôn Ủa, tri-phủ hạng nhất, quyền phủ Kiến-thụy, nay đổi về tòa nhì phủ Tổng-sứ.

M. Trần-lưu-Vị, tri-huyện Thanh-liêm (Hà-nam), nay đổi đi huyện Tế-kỳ.

M. Vũ-tiến-Đàn, tri-huyện hạng nhì, tại tòa nhì phủ Thống-sứ, nay đổi đi huyện Thanh-liêm.

M Phạm-bá-Đính, tri-huyện, hạng ba trự tá phủ Khoái-châu, nay đổi đi tri-huyện Thanh-ba (Phú-thọ).

M. Ng-hữu-Thăng, tri-huyện Thanh-ba, nay đổi về huyện Lập-thạch Vĩnh-yên.

M. Đặng-quốc-Gám, tri-huyện Lập-thạch, nay đổi về huyện Vũ-giang (Bắc-ninh).

M. Ng-khánh-Trường, tri-huyện Vũ-giang, nay đổi về tòa nam-án phủ Thống sứ.

Những xe dám ma hợp thời và lịch sự cho tỉ hệ có cả đất giá từ 20$, 45$, 70$, 100$. Hỏi M. Chức, số 22, phố hàng Cót. 5.888

PHÉP TIÊN

Tại rạp Family Cinéma từ thứ bẩy 16 đến thứ ba 19 octobre chiếu một phim ảnh rất lạ «Ba đạo bùa» toàn là những cảnh hóa phép, rất hay-người bay lượn chừng giới, hiện hình, biến hình, nhanh như chớp — Nhiều cảnh tiên xem rất là vui mắt.

Một người nhân đức, bị oan, mắc nạn, gặp tiên cho ba bộ phù chú để độ thân.

một bộ hiện hình, biến hình

một bộ bay lượn chừng giới

một bộ ước gì được ấy

về sau người con thứ ba nhờ những món phù chú này mà lấy được công chúa (con gái vua.)

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thị đã ngã đàng Bắc-đầu bội-tinh.

Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập) Huế.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH: Giá 5 đồng một lần

XIN GIẤY LÀM CHỨNG: Giá 1$50

Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 32. GIẤY nói số 236 3010.

Ngạch học-chính. — Các viên giáo học thi sai tập sự có tên sau này đã có bằng Sơ-học Pháp-Việt, đều được tăng giáo-học tư 1 sai hạng tám.

MM. Phạm-văn-Mão, Trịnh-đăng-Lư, Đỗ-đương-Lễ, Nguyễn-văn-Kiêu, Nguyễn-ngọc-Chiêu.

Mme Vũ-trọng-Yên tức Thị Dương, đã tốt nghiệp trường mỹ sư phạm, nay tạm dạy thay Mme Lê-thị-Chung tại trường nữ học-sinh, trong khi Mme Chung nghỉ dưỡng bệnh.

Ngạch tòa sứ — M. Trần-văn-Minh, tham biện hạng tư, theo như đơn xin, được thêm hạn nghỉ thứ hai một năm nữa, không lương, kể từ ngày 21 octobre 1926.

M. Lê-văn-Huy, thư ký hạng ba, hết hạn nghỉ, nay bổ vào tòa ba phủ Thống sứ.

Ngạch cảnh sát. — Cò Nguyễn-thị-Quế có đỗ thực thụ hạng sáu ở Chapa (Laokay), được phép nghỉ 15 ngày lĩnh cả lương.

Hỉ tín. — Bản quán được tin, mừng rằng ngày chủ-nhật 17 octobre 1926 ở tại Trà-lũ-Nhân, huấn đạo nhà học-chính Hải-ky sẽ làm lễ vu qui cho lệnh ái là cô Trần-thị-Phúc đẹp duyên với M. Nguyễn-trần-Văn là lệnh-lang ông Nguyễn-trọng-Khôi tri huyện Thanh oai (Hà-đông).

Bản quán có lời mừng tân lang tân giai nhân cùng hai họ.

CHỈ CÒ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh hầy nay thì ở trên lọ thuốc phải có hiệu rõ « COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casaux ».

Thuốc cũng vàng, giấy giản lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm. 3003

Y-khoa bác-sĩ Sarrailhé

65 ainh 5, phố Thợ-nhuộm. Giây nói 336

Xét-nghiệm máu-mủ, đờm-rãi, phân, nước tiểu, bằng kính hiển-vi.

Chữa bệnh ho lao, bệnh giang-mai bệnh thần, bệnh đau dạ dày, đau ruột, bệnh đàn-bà bệ hạ-sinh, sản hậu.

Mới được tiếng An-nam, không phải dông thông-ngôn.

Thứ ba, thứ năm, thứ bẩy khám bệnh từ 6 giờ đến 6 giờ 30 chiều.

Trừ ngày chủ-nhật, còn ngày nào cũng từ 9 giờ rưỡi đến 12 giờ trưa, còn hẹn ngoài ra giờ cho bệnh-nhân đến chữa. 5554

MAGA ĐEN

Hạng tốt, nhỏ mình, bóng sợi, hoa đẹp. Giá đặc biệt: 1$00 một thước.

V. DEMANGE Hanoi

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu báo chí Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Viết thư mà hỏi giá.

Danh dự bội-tinh. — Những người có tên sau này đều được thưởng danh-dự bội-tinh:

Bội tinh bạc hạng nhì

MM. Ng-văn-Diên, tây-phái tại phủ Toàn-quyền; Hoàng-Kim, chánh-tổng Tư-lộ, tỉnh Yên-bái; Trần-Phảo, thư-ký lục-lộ Bắt-kỳ; Nguyễn-kim-Liên, tuần phái Bắc-kạn; Ng-Tuất, tây-phái tại phủ Thống-sứ Bắc-kỳ; Vũ-văn-Gia, đội cơ ở Phú-thọ, đg-sĩ-Đính, tây-phái tại phủ Thống-sứ Bắc kỳ; Ng-văn-Nguyên, thị-dịch Thương-chính; Bồ-v-Chính, tự-dịch Thương-chính; Ng-văn-Tức, chánh-quản khố xanh Hòa-bình; Cao-xuân-Thiều, thư-ký tòa Đốc-lý Hanoi; Phạm-v-Nguyên tự-dịch Thương-chính; Hoàng-quang-Cát, thừa-phái Cao-bằng; Vũ-phan-Đức, thư-ký Thương-chính, Hà-văn-hậu, cai ấy Bính-hóa; Bùi-nguyên-Quý, thừa-phái Lạng-sơn; Ng-văn-Chỉ, đội khố xanh Hanoi; Phùng-văn-Canh, lục-sự Sơn-tây; Hà thế-Nhiêu, chánh-tổng Vĩnh-yên; Chu-khải-Huy, tr.-phán Cao lộc; Ng-Trật, khán-hộ Hanoi; Mạc-trọng-Quyền, khán-hộ Hanoi; Ng-ngọc-Khuê, quản khố xanh Phú-thọ, Ng-văn-Lương, quản khố xanh Bắc-giang; Trần-ngọc-Quang, giáo-học Hanoi; Hoàng-minh-Duyệt, quản khố-xanh Lạng sơn.

Bội tia — Tên Vương-văn-Hoè, tâm sống cho một biệu thự mày ở hàng Ngang, số nhận sắc thứ hạng của chủ mang đi bán các tỉnh. Hơn một tháng nay, không thấy về mà cũng không gửi giấy má gì cho chủ biết, nên chủ ngài là bội tín có phát đoa đi k ợn tại tòa. Tên Hoè đã phải bắt ở Tuyên-quang giải về tòa án Hanoi sáng hôm nay.

Ăn cắp trẻ con đem bán. — Một người đàn bà tên là Đào-thị-Soạn, 19 tuổi, nay lụt, sang Hanoi, ở trong nhà máy sợi, thường bỏ công, thời 3 giờ chiều hôm qua ẵn cắp một đứa bé lên 4 tuổi của Nguyễn-thị-Cai, quán làng Lộ-mỹ, huyện Gia-lâm, tỉnh Bắc-ninh, cũng vì lụt mà sang ở trong nhà máy ấy. Thị-Soạn đang đi bồ bán đứa bé ở phố hàng Hòm thì gặp một người vú thạm hỏi: *Được*, hiện tên ấy cấp ấy đi phải giải ra tòa án để tăng giam.

Chớ mua của ăn cắp — Mme Cang tại-Hải, ở phố hàng Bạc số nhà 65 có trình cảnh sát rằng đi Ngu-ên-văn-Ấy, là thợ bạc ở hiệu mình ăn cắp 10 vàng và đồ bạc khác. Nay tên Ấy phải bắt thì thú nhận có ăn trộm và khai bán cho M. Nguyễn-thị Cả ở số nhà 4 phố hàng Quai mà đồ hoa tai bằng vàng. Tên đã tăng giam sẽ đến ăn trộm và người mua đồi hoa.

Vì có công trong dịp dịch tả. — M. Lê-đức-Sơ, đội khố xanh, quán làng Thổ khối, huyện Gia-lâm (Bắc-ninh), vì tận tâm trong dịp dịch tả, mà nhiệm một ngày 24 septembre 1926, nên được tray tặng tinh bình chánh đội trưởng suất đội.

Cần mua quốc-trái Đông-pháp 50$00 trả giá rất cao, hỏi tại: Fonderie Tonkinoise, Hoàng-xuân-Lan, 53bis Avenue Henri d'Orléans, Hanoi.

So 87

BẮC-TỐNG

Dương-gia-tướng

NGUYỄN-BỒ-MỤC dịch thuật

Tiêu thái-hậu hỏi rằng:

— Nhà-ngươi định tiến-sử ai?

Xuân-nham tâu rằng:

— Sự-phụ kẻ ba-thần tên gọi *Lã-khách*, hiện đang đóng ngoài sung-môn, chưa dám đường đột tiến vào. Nếu thái-hậu dùng người ấy làm quân-sư thì lo gì mà không phá vỡ được quân *Tống*.

Tiêu thái-hậu nghe nói, truyền cho *Lã khách* vào bệ-kiến. Khi *Lã khách* vào tới nơi, *Tiêu* thái-hậu trông thấy vẻ người thần-nhã, tư-chỉ lại khác thường, nghĩ thầm: người này tất có kỳ tài, mới tỏi rằng:

— Nhà-ngươi đến đây tuyển để cầu tiến-thác phải không?

Lã-khách tâu rằng:

— Kẻ hạ-thần nghe tin quí-quốc định đem quân sang đánh *Tống*, vậy muốn đến để giúp một tay mà lấy thiên-hạ.

Tiêu thái-hậu nói:

— Nhà-ngươi muốn cần dùng bao nhiêu binh-mã?

Lã-khách tâu rằng:

— Các tướng bên *Tống* đều những người giỏi binh-pháp, ta nên dùng trăm-đủ mà đánh. Cứ như ý hạ-thần thiển-nghĩ thì binh-mã ở *U-châu* này không đã dùng, thái-hậu nên mượn thêm quân năm nước nữa, mới có thể thành sự được.

Tiêu thái-hậu hỏi:

— Năm nước là những nước nào?

Lã-khách tâu rằng:

— Thái-hậu nên viết một phong thư và đem nhiều vàng lụa sang nói với vua nước *Ty-liên* để mượn năm vạn quân đi đánh *Tống* thì vua nước ấy tất không từ-chối. Một mặt đem thư sang nước *Sâm la*, nói với vua nước ấy cho năm vạn quân sang giáp. Lại sai sứ sang nói với vua nước *Hắc thủy*, hẹn khi hành-sáng, sẽ cắt giải đất *Tây-khương* để tạ ơn, mà mượn năm vạn quân, tất vua nước ấy cũng phái binh tăng. Lại một mặt sai sứ sang nước *Tây-lạc* và nước *Trường sa*, nói hay những sự lợi hại mà mượn mỗi nước cấy năm vạn quân nữa. Nếu được quân năm nước ấy đến giúp, hễ hạ-thần xin đem cái thân hèn sinh-bỉ, dẫn thành *Nam thiên* hầy mươi hai trận, khiến vua tôi bên *Tống* trông thấy mà mất vía kinh hồn, tự khắc phải bỏ nhau cái đầu qui hàng vậy.

Tiêu thái-hậu truyền gọi *Lã-khách* vào mà tỏi rằng:

— Quân năm nước đến đã đến cả, quân-sư định điều-khiển thế nào?

Lã khách tâu rằng:

— Xin thái-hậu cho triệu họn *Dạ-lạt, hưu khả* ở *Vân-châu* và họn *Tiêu thát-lạt* ở *Uất-châu* về để giáp-bộ hạ-thần cùng đi đánh *Tống*.

Tiêu thái-hậu chuẩn tấu, liền sai sứ sang *Vân-châu* và *Uất-châu* để gọi thêm quân. Lại cho *Bàn-điện-thọ* làm chức giám-quân đề-hộ-thự, tổng-suất hai mươi nhăm vạn quân, hợp với quân năm nước, cộng thành năm mươi vạn quân, để theo *Lã* quân-sư ra trận. Từ *Sử kim-lá* trở xuống đều phải nghe lệnh *Lã*.

Hàn-đ ái thọ vâng lệnh, đem quân ra thao-diễn ở chỗn giáo-trường. Cách mấy hôm sau, quân *Vân-châu* và *Uất-châu* kéo đến, rồi theo lệnh *Lã* quân-sư thẳng đường tiến sang *Cửu long-cốc* hạ trại. Đôi-diện bên kia trại là trại quân *Tống*.

Ngày hôm sau, *Lã* quân-sư gọi các tướng vào mà truyền lệnh rằng:

— Đến ngày hôm-thân tháng ba này là ngày sao-chổi trong-khắc, ta sẽ ra bảy trận, nếu người nào phải tuân theo hiệu lệnh, nếu ai đến chậm, ta sẽ chém trước tân sau.

Hàn-diên-thọ nói:

— Quân-sư đã truyền bảo, còn ai dám trái lệnh.

HỒI THỨ XXXIII

Lã quân-sư đem một khác trận-đồ ra xem, rồi truyền cho năm nghìn quân đi ra ngoài *Cửu long-cốc* độ một dặm, thiết-lập hầy mươi hai trường-đài, mỗi trường-đài giao cho năm nghìn quân canh-thủ.

Bèn ngoài lại thiết lập năm đàn, mỗi đàn cắm một thư ở, tả có sắc xanh đỏ vàng trắng đen; bên trong có mở hầy mươi hai đường để đi lại giao-thông với nhau được. Bọn thái-hậu đều đứng xếp hàng để nghe lệnh.

Lã quân-sư trước hết truyền cho tướng nước *Tây-liên* là *Mê-minh* đem quân bản bộ giữ ở *Cửu long-cốc* chính lộ, để hầy thành *Thiên-môn-kim-tỏa trận*. *Mê minh* vâng lệnh, đem quân ra đi.

Lã quân-sư lại truyền lệnh cho tướng nước *Hắc-thủy* là *Thiết-diên hải-tử* đem quân bản-bộ giữ ở phía tả *Cửu long-cốc*, để hầy thành *Thanh-long trận*. *Thiết-diên-thải-tử* vâng lệnh, đem quân ra đi.

Lã quân-sư lại truyền lệnh cho tướng nước *Trường-sa* là *Hỏ-hà khánh* đem quân bản-bộ giữ ở phía hữu *Cửu long-cốc*, để hầy thành *Bạch-hổ-trận*. *Hỏ-hà-khánh* vâng lệnh, đem quân ra đi.

Lã quân-sư lại truyền lệnh cho tướng nước *Sâm-la* là *Kim-long thái-tử* đem quân bản-bộ giữ ở trung-tâm, để hầy thành *Ngọc-hoàng-thượng-đế* ngồi tại trên điện *Thông-minh*. *Kim-long thái-tử* vâng lệnh.

Lã quân-sư lại truyền lệnh cho tướng nước *Tây-lạc* là *Hoàng-quỳnh-nữ* đem toàn nữ-binh, tay cầm bảo-kiếm đứng làm *Thái-âm-tinh*; *Tiêu-thái-hậu* đem quân bản-bộ, mình mặc bộ hàng bào, đứng làm *Thái dương-tinh*. *Hoàng-quỳnh-nữ* cũng *Tiêu-thái-hậu* đều vâng lệnh.

Lã quân-sư lại truyền lệnh cho *Bàn-đương công-chúa* đem năm nghìn quân Cửu mão áo cà sa trắm mũ, đi theo thành *Mê-hồn-trận*. Trong trận lại lấy ra năm trăm *Phiên-tăng* đông làm *Mê-hồn-trường-lão*. *Bàn-đương công-chúa* vâng lệnh.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Une nuit des forêt du Nouveau Monde.

Un soir je m'étais égaré dans une forêt, à quelque distance de la cataracte du Niagara; bientôt je vis le jour s'étendre autour de moi, et je goûtai, dans sa solitude, le beau spectacle d'une nuit dans les déserts du Nouveau Monde.

Une heure après le coucher du soleil, la lune se montra au-dessus des arbres à l'horizon opposé. Une brise embaumée, que cette reine des nuits amenait de l'Orient avec elle, semblait le précéder dans les forêts comme sa fraîche haleine. L'astre se montra peu à peu dans le ciel; tantôt il suivait passiblement sa course azurée: tantôt il reposait sur des groupes des nues qui ressemblaient à la cime des hautes montagnes couronnées de neige. Ces nues, ployant et déployant, leurs voiles se déroulaient en zones diaphanes de satin blanc, se dispersaient en légers flacons d'écume et formaient dans les cieux des blancs d'une ouate éblouissante, si doux à l'œil qu'on croyait ressentir leur mollesse et leur élasticité.

La scène sur la terre n'était pas moins ravissante: le jour bleuâtre et velouté de la lune descendait dans les intervalles des arbres et poussait des gerbes de lumière jusque dans l'épaisseur des plus profondes ténèbres.

La rivière qui coulaient à mes pieds tour à tour se perdait dans les bois, tour à tour reparaissait brillante des constellations de la nuit qu'elle répétait dans son sein. Dans une savane, de l'autre côté de la rivière, la clar é de la lune dormait sans mouvement sur les gazons des bouleaux agités par les brises et disperses çà et là formaient des îles d'ombres flottantes sur cette mer immobile de lumière. Auprès, tout serait silence et repos, sans la chute de quelques feuilles, le passa e d'un vent subit, le gémissement de la hulotte; au loin, par intervalles, on entendait les sourds mugissements de la cataracte du Niagara, qui, dans le calme de la nuit, se prolongeaient de désert en désert et expiraient à travers les forêts solitaires.

La grandeur, l'étonnante mélancolie de ce tableau, ne saurait s'exprimer dans les langues humaines; les plus belles nuits en Europe ne pouvent en donner une idée.

Chateaubriand

(Génie de Christianisme)

Một đêm ở trong rừng Tân-thế giới

Có một buổi chiều tôi bị lạc ở rừng, gần thác nước Niagara không được bao lâu thì trời sập tối, thành ra tôi được hưởng một cái cảnh rất thú mới đêm thanh vắng ở miền nam-Tân-thế-giới.

Mặt trời lặn được độ một giờ đồng hồ thì mặt trăng đã lên khỏi miệng cây ở góc trời bên kia. Ngọn gió đưa hương của chị Hằng từ phương đông đưa lại, sực nức khắp vùng hình như thiên hương ở neuvet-điện t cũng ra vậy. Thỏ bạo lẫn lẫn lên cao, khi thì lửng thửng trên đa trời trong vắt, khi đứng dừng ở mấy từng mây chồng chất trên đỉnh núi tuyết phủ trắng ngần. Mấy lớp như màn, khi cuốn, khi buông, khi giăng ra thong rẩy ánh sáng bóng lồng, khác nào như làn khói trong bằng vậy, khi thì tản mát ra như bụi bỗ, khi thì họp lại từng rẩy như bông nõn có ánh sáng nhấp nhánh, trông thực là dịu dàng hình như ta có thể thấy được sự mềm-mại êm ái của nó vậy.

Cảnh tượng rõ ràng đất cũng thú vị chẳng khác nào cảnh tượng trên không: ánh sáng xanh xanh mà êm ái của mặt trăng chiếu qua khe lá bao quang soi tỏ khắp đó nơi. Con sông chảy gần nơi tôi đứng, nhỏ thì khuất vào rừng, chỗ nào ra ngoài mặt nước bóng lộn gồng sao chiếu xuống như gương. Trong một cảnh đồng cỏ ở bên kia sông, ánh sáng mỹ trăng chiếu xuống tươm ốp phẳng lặng, yên tĩnh như tờ: Một vài cây giải rác, giả đưa là đà, bóng rủ xuống mặt đồng trông như mấy đám sương bóng dập dìu trên mặt bể êm ái sáng mịt lạ vậy. Chung quanh yên lặng như tờ, duy chỉ có tiếng lá rụng, tiếng gió thổi vắng và tiếng cú rên rỉ mà thôi; xa nghe, thỉnh thoảng thấy tiếng réo ở thác nước Niagara đưa lại, trong khoảng đêm yên lặng tiếng vang truyền hết đồng nọ sang bãi kia văng vẳng mãi vào đến rừng sâu mới hết.

Sự khoáng đãng ở nơi đó, sự tiêu điều lạ lùng của bức tranh thiên nhiên ấy, dùng tiếng loài người mà tả ra thì không thể được, những cảm thú vị nhất ở Âu-châu cũng không thể tỉ lệ với cảnh ấy được một li nào cả.

Song Nam Nguyễn-văn-Thuộc.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Một tấn thảm kịch ở dưới gốc «quéo»

Ai thường đi tàu thủy đường Haiphong -- Nam-định hay Haiphong -- Hanoi thì cũng trông thấy một cây «quéo» to ở vào giữa khoảng Cầu-thượng và bến Sỏi. Ở đấy 8, 9 năm về trước vẫn là một nơi sào-huyệt rất trọng yếu của quân trộm cướp. Bởi vậy cứ tối đến lão vàng vàng một trời ai đi qua đấy cũng bị quân cướp đỗ bóc lột, nếu không cự lại thì chỉ nộp mạng mà thôi. Các quan sở tại hết ông nọ đến ông kia tới trị nhậm đã làm phen phục bắt, song không sao bắt được, vì chúng cũng có khi giới chạy sang tỉnh bạn giữa lúc có một chiếc thuyền đậu mé sông hễ khi nào có động thì chỉ mươi mái chèo là thắng dòng sông bơi chạy. Ấy vì thế mà thanh thế chúng ngày một to, đã đảng cướp càng ngày một nhiều, sự hoành hành của chúng ngày một bạo-động, cho đến cả mọi người, bạo ngang giới, hễ vẫy vùng..... thật là ghê sợ. Lắm phen giữa ban ngày chúng dám kéo nhau vào làng cướp bóc, giết người lấy của. Những nhà giàu ở vùng lấy rất lấy làm sợ hãi, phải cung đốn cho chúng tiền bạc, lợn gà, cơm, gạo, để khỏi sự phá phách tới hại. Lắm khi bắt có những nhà giàu có bắt phải chuộc. Ấy vì thế mà làm dọa phá-gia đảo điên để ở. Cứ như lời những người ở vùng này thuật lại thì thằng đầu đảng hợp cướp này là con một ông chánh tổng bị bãi dịch. Đời ông cha ông chánh tổng vốn là một quân cường-đạo mộ hàng trăm, hàng nghìn người để đi cướp bóc những nhà giàu có ở vùng ấy. Rồi ai nhờ có nộp quan tấn sung cai trị và nhờ có một tên phó lý đắc đường chi lối, thì bọn họ cũng làm mát mặt, chỉ bắt được tên đầu đảng là ông bố ông chánh tổng bị bãi nói trên kia. Các quan Tà bèn đem xử tử. Từ bấy giờ tay họ nhà ông chánh tổng thôi, gác ai làm gì cũng cướp, song đối với dân vùng ấy thì vẫn là một kẻ tử thù. Vì khi xưa ông ta còn làm giặc ở ẩn cũng hà hiếp dân bị, con gái, phá nhà, lấy của mà lại giết hại không biết bao nhiêu mà từng người vẫn can. Người phó-lý đắc đường cho các quan tây đi bắt bọn giặc này cũng là vì tư thù riêng. Nguyên khi ấy tên đầu đảng bắt hiếp mẹ ấn này vì sơ nhan sắc, song bà ta không chịu bèn tự-tử. Rồi từ bấy giờ không biết cái đi-thù bà ta chúng vật ở đâu. Đến khi bắt được tên tướng cướp đem ra bỏ thì nó không chịu xưng, tự bấy giờ không biết đâu mà tìm. Bởi vậy cái tính của người hiếu-tử kia ngày một nặng nên mà cái chí báo thù của anh ta ngày một thêm quả-quyết. Bến đời ông chánh tổng là chánh tổng tướng cướp kia làm ăn lương thiện, hết lòng trên vì quan, dưới vì dân, mong chuộc lại cái lỗi ông cha thuở trước. Làm chánh tổng chưa được bao lâu thì tên phó-lý kia bỗng được đặc-cách làm phó tổng lộ-lý là sự mới 25, 26 năm về trước đó, thời ông ta đem sự ông cha ngày trước làm giặc, ăn cướp cho giáo với quan trên, Quan trên xét đến mới bắt ông ta phải từ chức. Từ bấy giờ ông ta buồn rầu nỗi hờn nên uống thuốc độc mà chết. Thương hại thay! Dương đương một ông chánh tổng cũng tưởng hết lòng vì nước, vì nhà, mong mưu nhược cái lỗi ông cha khi trước, ai ngờ vì lội ông cha mà bị cách dịch! Mà cũng khi khai thay cái chí khí anh hàng của ông chánh tổng. Ai ngờ đến đời con ông lại xảy ra một thằng cướp non chẳng qua cũng là tiên can, nghiệp chướng, phải đeo đẳng đến ngày bắt nên đến nỗi dòng họ nhà ông tuyệt tự. Ông chánh được một người con gái năm lý 24 tuổi, sức vóc vạm vỡ tư chất rất điển ngoan, nết mặt trông đỏ tươi. Ngày lên thuở bé cũng có cái chí khí một quần anh hào. Đến ngày ông chánh mất, họ hàng chẳng còn ai, sửa nhà sa sút hẳn bèn chọn mấy tên vệ người cướp vậy trong làng. Từ bấy giờ bọn nó mỗi ngày một đông, khi giới ngày một sắm sửa mà cái chỗ gốc «Quéo» kia là một nơi chúng thường tụ tập ngày đêm. Một con thuyền trên một giải trường giang chính là cái nhà ở của chúng. Có khi người ta trông thấy họp ở dưới gốc «Quéo» kia ba chiếc thuyền, trong mỗi chiếc thuyền có đến mươi đứa có lẽ, cũng là đồng đảng chúng nó chăng? Lắm khi những tàu mành-rẽ bèn đến Sỏi hay bến Cầu thượng vừa xong thì chúng đã tới ngay tự nơi ra cướp. Bởi vậy nên bến ấy tụ lại nhiều bè, song không ai dám lại gần. Mà đến cả thuyền mành cũng bị chúng cướp mất. Tránh thế nào được bọn chúng là có thuyền chúng đông.

Thật là:

Giang-sơn chiếm một góc
Đất nước riêng một trời.
Ai hay đất nước ấy,
Phát chốn lồng đi đời.

Tưởng cái thanh-thế bọn chúng ngày một thêm to tát, ai hay giang-sơn ấy, đất nước ấy vì một người dân-bà mà đến nỗi hóa tro bụi.

Thằng cướp non tơ thì làm đầu đảng đám cướp ấy gần hai không biết bao nhiêu mạng, đất phá không biết bao nhiêu của, bóc lột không biết bao nhiêu của cải, thật là tài tham vô sạch, lòng tham không cùng.

Một hôm vào khoảng mặt giời vừa gác núi, có 4, 5 chiếc thuyền đậu ở gốc «Quéo». Trong một chiếc thuyền to nhất có một chàng trẻ tuổi ngồi, giáo mác sáng quắc: chung quanh có đến 4, 5 chiếc thuyền đi đi vậy bọn ai cũng hình như chú ý ngóc một việc gì rất quan hệ. Bấy giờ giờ tối hẳn hòi, nước vỗ ào ào vẻng kim ó lóe một phương trời, tuy chưa tối mà không thấy bóng một người lại. Cái cảnh tượng lúc bấy giờ trên thì giời dưới thì nước thật là tịch-mịch vô cùng. Chàng trẻ tuổi đứng lên nói rằng:

— Anh em ơi, hôm nay tôi họp anh em tới cả đây cũng vì một việc rất quan hệ...

Nói chưa rứt lời thì họ đã nhao nhao lên rằng:

— Vâng, hôm ngày, mỗi lần ngài cho họp ở đây thì chúng là một dịp «đại-phát-tài» của chúng tôi vậy..

Chàng trẻ tuổi vội gạt tay mà nói rằng;

Vẫn biết thế! Song việc này có lẽ lại quan hệ hơn, khôn g những là cướp của mà bắt cả người nữa. Chỉ e anh em không hết lòng thôi...

Chúng lại đồng lắp mà nói rằng:

Bẩm ngài, từ khi anh em chúng tôi tôn ngài lên làm đầu đảng bọn ta đến nay, vẫn hết lòng theo phò ngài, dù việc khó-khăn đến đâu ngài đã sai-bảo thật không sai-lục chút nào. Nay như việc bắt cóc lão chánh Tân lão em Y..n thì ngài đã biết cái lòng anh em chúng tôi. Ấy vì ngài là một người mưu trí cao sâu võ nghệ siêu-quần mà lòng anh em chúng tôi thêm phần-phởi lên nhiều lắm.

— Vâng. tôi biết ơn anh em nhiều lắm. Ý tôi cũng như ý các anh em mong cái địa-bàn của mình mỗi ngày một rộng, bọn ta không phải ngày một đông, vậy trước hết anh em ta phải nên đồng-tâm, hiệp-lực thì mọi việc mới xong, Anh em nhắc cũng biết rằng đồng tổ ba đời tôi, đến ông thân-sinh ra tôi đều có kẻ đem-bại. Cái hổ ấy tôi vẫn thề rằng không để giời sỉ ung. Để lắm phen tôi toan bắt nó mà xử thấy, xã xác ra trăm nghìn mình, song hiềm một nỗi, bọn mình thì ít, thế lực mình hãy còn kém ý đã muốn hễ song song sao làm rồi..

— Bẩm ngài, tuổi thằng ấy bây giờ nó ở đâu?

— Anh em lại không biết ư. Đứa mà dân ở ngay cái lỉ vì bắt ông tổphụ tôi, đứa mà nó có ơn đào ông thân phụ tôi để đến nỗ một người phải xẻ-tử, một người phải tự-tận. Đứa mà có lẽ bây giờ nó còn tìm cách mà sửa cái tội nặng vậy..

— Thế thì anh em chúng tôi biết rõ lắm. Chính là lão Lão Cò. Lão cáo già ấy chết gì! Làm gì mà chẳng giết được nó. Mà nó giàu lắm kia đấy!

— Vẫn biết thế! Lão ta hiện bây giờ nuôi ở trong nhà đến 2, 3 chục đứa đầy tớ có võ nghệ 18 ngày đêm giữ nhà. Song anh em ta đây đã có 5 chục người, sáng ông ra làm, khi giới lại nhiều, làm gì mà chẳng thi hành được việc ấy. Tôi biết lão ta chỉ có hai người con gái, đều chưa chồng cả, đứa nhớn thì nhan sắc cũng đẹp coi, tôi định bắt thằng cả gia ấy, đứa con gái nhỏ nó, rồi cứ a cái bao nhiêu lấy sạch, rồi anh em ngồi sao?

— Chính thế! Chúng tôi cũng nghĩ như thế! Nhà bây giờ ngài chưa có ai là bỏ sớm hôm quạt mùa, giải chiếu, vậy nếu ngài được người ấy thì thật là được người săn sóc cho ta hầu hạ.

— Sở ý ấy tôi thì thế, chỉ sợ anh em không tế nhị mà giúp tôi thôi.

— Bẩm ngài, ngài sai việc này thật là một công đôi ba việc, trước là trả được thù xưa, sau là được quỷ nhiều, sau nữa là được của cải, sao chúng tôi lại chẳng ra công gắng sức. Bẩm ngài việc gì không dùng tay vào thì tôi, chứ cứ dùng tay vào thì mười phần chắc cả mười. Vậy ngài định đến bao giờ cho ra tay làm việc này?

— Các anh em phải biết rằng: Việc gì cũng phải lo trước tính sau, chớ xuất nhi vô cùng đặt mà làm, e rằng bông sẻ. Việc này tôi đã cho anh em Thanh Tam đi do-thám từ mấy hôm nay.

Thế nào mai cũng đem tin báo cho bọn ta rõ. Vậy ta thế làm sao tôi sẽ có kế-hoạch để anh em biết. Song xin anh em việc này rất là quan hệ, phải ra công, gắng sức mới nên, vậy từ nay anh em cũng nên vào ở gần đây, chớ có đi xa e lão cáo đến lại phải mất nhiều thì giờ. Nhưng công-trọng anh em tôi đã ghi tất cả vào trong một quyển sổ, khi xong việc này tôi sẽ xin tấy công định thưởng tất. Vậy các anh em ai cũng nên cố gắng sức mình làm trọng, ai có việc người ấy chớ nên sao nhãng. Nhân tiện đây tôi có sửa bảo mọi người xin anh em chiếu-cố. » Bây giờ từ mỗi thuyền hai mâm rượu, không phải mời đến hai lần, ai nấy cũng rượu bị đánh tràn, cơm no phưỡa bụng, rồi đi về của mỗi thuyền tản đi một nơi, chỉ còn một chiếc thuyền con vẫn đậu ở gốc gốc cây «Quéo». Lúc bấy giờ đêm đã khuya, lác-đác trên giời mấy ngôi sao bằng sáng tỏ-mờ, mặt trăng mới có thể trông thấy một cái bóng chạy rất từ trên bờ sông xuống thuyền. Thuyền từ mới cất tiếng rằng: « — Lại lão Huấn đi sục bọn mình đấy! Nhưng thôi! Ta phải nhịn họ thì việc ta mình mới xong. » Rồi đó thuyền lại áp bờ cho người lên nấp lắm. Người ấy là ai? Chỉ là tên cướp chưa có việc cạnh tranh bờ, tên gọi là Trương Tứ. Để tỏ ấy quan quân đi tuần hay bọn lái buôn kanh-khách qua lại thì lại báo cho bọn đồng-đảng bờ trên. hoặc sắp sửa lên cướp. Tên này từng giữ một cái trách-nhiệm rất to

(Còn nữa) Thanh-vân T.Tân-Tức-Quế

VĂN UYỂN

Vịnh Hương-tích-sơn

Nghìn cảnh Hương-sơn cảnh lạ-lùng,
Đầu giời cảnh bụt thú vui chung.
Non xanh nết giải lồng vầy bọc,
Rừng tía ba bên vẳng bụi bồng.
Nước đi lòng khe luồn nước đục,
Giăng kề cửa động giải rong trong.
Quan âm thuở trước tu chẳng thế,
Ai muốn tu nên đến một lòng.

Ai muốn tu nên đến một lòng,
Hương-sơn ta sẽ nhà ta cùng.
Chợ giời rộng mở đường danh-lợi,
Cửa phật khoan giải miễng đình chung.
Đã có đò giăng soi bước tới,
Lại thêm quạt gió phẩy sơn nồng.
Cho hay đạo phật khi tu mắt,
Có sẽ rõ ra lại có không,

Có sẽ rõ ra lại có không,
Hương-sơn đứng lại nghìn mà trông.
Tiên xưa rõ đã khuôn giời đúc.
Thói mọc cây rêu pháp phật trồng.
Mình liễu tơ thơ sương rủ giọt,
Bình mai xấp xới tuyết đầm bông.
Nước non nhờ vẻ màu hoà gấm,
Thích muốn mua chơi hết mấy đồng.

Nguyễn-văn-Bính.

Cảnh đêm khuya

(tả cảnh)

Trống điểm ba dùi đã giục người,
Trăng mờ gió lạnh sao vỡ mọi.
Người nằm lác-đác sương giao hạt,
Trong xóm mung-lung chó xủa hơi.
Lần lần đường càng quanh trộm cướp,
Lập-lòe bắt vắng lũ ma chơi.
Thấy tình tuấy cảnh thêm đau nhỉ,
Trằn-trọc thâu canh ngẫm chuyện đời.

Nhớ người yêu

(tả cảnh)

Thở hồi ông Tơ ghẻ tơ gỡ,
Trăm năm để lại khối tình sầu.
Xét mình đai mũ đông trâm hốt,
Thương kẻ khuê phòng giống lệ thu.
Thề-thốt đá vàng sâu tựa biển,
Nghĩa tình chân-trọng nặng hơn chì.
Mấy năm cách mặt đau lòng nhớ,
Một mình chung-tình vẫn phải ghi.

Ngọc thụ, N.-V. S.

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.)

MỖI DÒNG CHỮ 0$10 MỘT LẦN

Bản-quán mở ra mục này, cốt để giúp các bạn đọc báo, cần mua-bán đổi-chác thứ gì, thật rất dễ tìm mà giá đáng vào mục này lại rẻ tiền.

Giá tính cứ 0 p. 10 một dòng, các ngài chỉ mất độ 2, 3 hào cũng có thể đăng báo được. Không những thế lại còn tiện cho ngài nào cần mua-bán thứ gì, cứ xem ở lời rao vặt, đã chia ra từng mục, thật tiện mọi đường.

Giá 0 p. 10 một dòng, là tính cho các ngài không mua báo đồng-niên, còn ngài nào mua báo đồng-niên, khi nào muốn đăng vào mục rao hàng này, thì xin gửi cho bản-quán cái giấy cuộn-báo, bản-quán xin tính rất xuống 0$.08 một dòng.

B. Q.

Nhà đất bán
(Immeubles à vendre)

Muốn bán một miếng đất tỉnh 200 m2 ở Bạch-mai giá rất rẻ, Hỏi tại M. Ng.-văn-Toàn, 61, phố hàng Bông, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.742

Bán một cái nhà tây ở Haiphong, Boulevard Henri Rivière, số 32, giá 4.500$00. Hỏi tại số 7, Julien Blanc, Hanoi. 5.804

Xe ô-tô
(Automobiles)

Vì đi ra miền bắn ngay xe ô-tô Renault, 5 chỗ ngồi, 11 mã-lực, chạy tốt, giá rẻ. Hỏi tại: M. Legris, 152, Avenue O'd'Endhal, Haiphong. 5.895

MỘT DỊP TỐT

Vì thừa nên muốn bán bớt một cái ô-tô hiệu Peugeot 10 mã lực, 5 chỗ ngồi, có đủ các đồ phụ. Ai muốn mua đến hỏi tại nhà báo. 5.899

Súng và chó săn
(Chasse)

Muốn mua một khẩu súng săn «Verney Carron» calibre 20. Hỏi tại nhà-báo. 5.766

Sách vở
(Livres)

Muốn mua một pho tự-vị cũ «NOUVEAU LAROUSSE *Illustré*. Đáng 7 quyển một pho. Hỏi tại số 20, Phố Tiên-Tsin, Hanoi. 5.767

Muốn mua một «collection Đăng-cổ tùng-báo.» Ai muốn bán hỏi tại nhà báo. 5.899

Đồ vàng bạc
(Bijoux)

Ai có đồ vàng không dùng, muốn bán thì cứ đem lại hiệu Ly-Seng-Bao, 42, phố hàng Bồ, mà bán sẽ được giá cao. 5.919

Muốn mua:
(On achète)

Muốn mua tủ gương đựng quần-áo, tủ kính đựng sách vở, bàn giấy. Giá rẻ. Hỏi tại nhà-báo, 5.891

Muốn tậu một cái nhà nhỏ ở phố buôn bán An-nam. Nhất là được nhà nát cũ để phá đi, làm lại. Hỏi tại nhà báo. 5917

Trường học
(Ecoles)

Trung-bắc Học-hiệu có đủ các lớp dạy như trường Nhà-nước. Đơn xin học gửi đến ông hiệu-trưởng ở 22, phố Nhà-thờ (Rue Lamblot). 5.756

Lớp dạy Latin và Anglais

Bắt đầu từ 1er octobre lại Trung-Bắc Học-hiệu, 22 phố Lamblot, sẽ mở một lớp tối nữa chuyên dạy Anglais và Latin.

Trong một tuần lễ, mỗi thứ chữ ấy dạy ba buổi tối.

Học-phí mỗi tháng định như sau này:

Học một thứ chữ : 4 đồng
Học cả hai thứ chữ : 6 đồng

Ai muốn biết thêm điều gì, cứ đến hỏi tại Trung-Bắc Học-hiệu.

Leçons de Français, jusques et y compris la Rhétorique.

Leçons de Latin, Cours Préparatoire et 1re Année par Professeur Français qui se rend à Domicile. Ecrire: L. P. 126, Rue Duvillier. Prière donner adresse exacte. 5.796

Lặt vặt
(Divers)

Muốn đổi các thứ tem Đông-pháp lấy tem các nước. Ai có hỏi tại bản-quán. 5.802

VỘI THÌ BÁN RẺ

1 tacheomètre Sanguet mới.
1 niveau bulle indépendante prismes mires, rapporteurs, talles, vân vân.
Viết cho M. Briet, Quảng-yên. 5.950

Sở Đạc-điền tư của M. Phan-văn-Đường trước ở Phố hàng Bông số 149, nay dọn lại *số 1 phố Tân-hưng*, gần Ga Làng Cỏ, 5.915

Lạc em

Tên tôi là Nguyễn-văn-Thụ, xin có lời về nhờ quý-báo làm ơn đăng giúp cho tôi một việc như sau này xin đa tạ vô cùng:

Nguyên tôi đi làm xa ở nhà có đứa em gái tôi tên là Nguyễn-văn-Hảo 17 tuổi, thấy mẹ tôi có cho em tôi về Hanoi học chẳng may giời mà nghe anh em vui chơi quá chốt nhỡ tiêu mất tiền rồi lại bị người nhà sỉ-nhục nên sợ mà đi đã ngót hai tháng rồi, thấy mẹ tôi tìm đâu cũng không thấy, mà tôi ở xa không biết làm sao được, lòng thời bồi rồi nghĩ mà buồn, vậy xin có mấy nhời đăng lên báo-chương để nhờ các quý ông quý bà Biết mà mách bảo cho thấy mẹ tôi là M. Đội-Toà ở phố Vĩnh-thành số nhà 36 tỉnh Vĩnh-yên, đã có tốn tiền phí tổn sau tôi xin hoàn lại và xin có lời đa tạ về sau, nếu không, nhờ các quý ông quý bà sức báo em tôi viết thư cho tôi cũng được ở

Nguyễn-văn-Thụ
Secrétaire des Travaux publics (Annam) Lao-bao, 5.914

Ai biết báo giùm. – Bản-quán tiếp được bức thư sau này, xin cứ nguyên-văn đăng báo:

Tôi tôi là Nguyễn-văn-Bản ở làng Dy phó, tổng Mọc-hoàn, huyện Deytiên, tỉnh Hà-nam, nhờ quí báo làm ơn đăng lên báo-chương hộ một việc như sau này:

Nguyên mẹ tôi tên là Hoàng-thị-Thư 70 tuổi lên chơi với người nhà một gọi bằng cô ở ngõ Bích xã Ấm-thượng, tổng Ấm-thượng, huyện Bạch-hạc, tỉnh Phú-thọ, khi về có mua được 10.000 nứa và 2.000 lá gồi, lác xuống tới tỉnh Bích là chiều có cho con tên là Hoàng-văn-Khâm đưa về đến Việt-trì hôm 29 septembre 1926 hồi 8 giờ tên làm thuê thì có bước vào xanh một cái bè khác, bè ấy có năm lá và nứa, mà bè ấy thì có 6 người, hồi 3 giờ chiều tên Khâm lấy được giấy thuế ra bè tìm thì không thấy nữa, rồi tên ấy cứ theo tìm thẳng bờ sông Nhị-hà về tới địa-hạt thì gặp tỉnh Hưng-yên và bảo cho tôi biết, mà hôm ấy là ngày mồng 2 octobre, thì tên khâm tôi cho người nhà đi tìm cả ngày sông và sáo bến, từ hôm ấy đến nay chưa thấy. Vậy thì ông bà nào biết ở đâu hảo giùm hộ tôi xin tạ ơn. 5.913

MỚI XUẤT BẢN:

SỐ-HỌC ĐỊA-DƯ

Đông-Pháp — Bắc-kỳ
Trung-kỳ — Nam-kỳ

Dùng trong các lớp Sơ-đẳng các trường Pháp-Việt và nhất là cho học-trò đi thi bằng Sơ đẳng yếu-lược

PHẠM-HUY-LỤC Soạn

Có địa-đồ Đông-pháp toàn-thể và địa-đồ riêng từng xứ

Giá bán: 0$50 — Tiền cước: 0$10

Bán lại bản-quán và các hàng sách

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Cosette était à sa place ordinaire, assise sur la traverse de la table de cuisine près de la cheminée. Elle était en haillons, elle avait ses pieds nus dans des sabots, et elle tricotait à la lueur du feu des bas de laine destinées aux petites Thénardier. Un tout jeune chat jouait sous les chaises. On entendait rire et jaser dans une pièce voisine deux fraîches voix d'enfants : c'était Éponine et Azelma.

Au coin de la cheminée, un martinet était suspendu à un clou.

Par intervalles, le cri d'un très jeune enfant, qui était quelque part dans la maison, perçait au milieu du bruit du cabaret. C'était un petit garçon que la Thénardier avait eu un des hivers précédents. — « sans savoir pourquoi, disait-elle, effet du froid. » — et qui était âgé d'un peu plus de trois ans. La mère l'avait nourri, mais ne l'aimait pas. Quand la clameur acharnée du mioche devenait trop importune : — Ton fils piaille, disait Thénardier, va donc voir ce qu'il veut. Ban ! répondait la mère, il m'ennuie. Et le petit abandonné continuait de crier dans les ténèbres.

II

Deux portraits complétés

On n'a encore aperçu dans ce livre les Thénardier que de profil ; le moment est venu de tourner autour de ce couple et de le regarder sous toutes ses faces.

Thénardier venait de dépasser ses cinquante ans ; madame Thénardier touchait à la quarantaine, qui est la cinquantaine de la femme ; de façon qu'il y avait équilibre d'âge entre la femme et le mari.

Les lecteurs ont peut-être, dès sa première apparition, conservé quelque souvenir de cette Thénardier grande, blonde, rouge, grasse, charnue, carrée, énorme et agile ; elle tenait, nous l'avons dit de la race de ces sauvageses colosses qui se cambrent dans les foires avec des pavés pendus à leur chevelure. Elle faisait tout dans le logis, les lits, les chambres, la lessive, la cuisine, la pluie, le beau temps, le diable. Elle avait pour tout domestique Cosette ; une souris au service d'un éléphant. Tout tremblait au son de sa voix, les vitres, les meubles et les gens. Son large visage, criblé de taches de rousseur, avait l'aspect d'une écumoire. Elle avait de la barbe. C'était l'idéal d'un fort de la halle habillé en fille. Elle jurait splendidement ; elle se vantait de casser une noix d'un coup de poing. Sans les romans qu'elle avait lus, et qui, par moments, faisaient bizarrement reparaître la mijaurée sous l'ogresse, jamais l'idée ne fût venue à personne de dire d'elle ; c'est une femme. Cette Thénardier était comme le produit de la greffe d'une donzelle sur une poissarde. Quand on l'entendait parler, on disait : c'est un gendarme ; quand on la regardait boire, on disait : c'est un charretier ; quand on la voyait manier Cosette, on disait C'est le bourreau. Au repos, il lui sortait de la bouche une dent.

Le Thénardier était un homme petit, maigre, blême, anguleux, osseux, chétif, qui avait l'air malade et qui se portait à merveille ; sa fourberie commençait là. Il sourirait habituellement par précaution, et était poli à peu près avec tout le monde, même avec le mendiant auquel il refusait un liard. Il avait le regard d'une fouine et la mine d'un homme de lettres. Il ressemblait beaucoup aux portraits de l'abbé Delille. La coquetterie consistait à boire avec les rouliers. Personne n'avait jamais pu le griser. Il fumait dans une grosse pipe. Il portait une blouse et sous sa blouse un vieil habit noir. Il avait des prétentions à la littérature et au matérialisme. Il y avait des noms qu'il prononçait souvent, pour appuyer les choses quelconques qu'il disait, Voltaire, Raynal, Parny, et chose bizarre, saint-Augustin. Il affirmait avoir « un système ». Du reste fort escroc. Un filousophe. Cette nuance existe. On se souvient qu'il prétendait avoir servi ; il contait avec quelque luxe qu'à Waterloo, étant sergent dans un fe ou un 9e léger quelconque, il avait, seul contre un escadron de hussards de la Mort, couvert de son corps et sauvé à travers la mitraille « un général dangereusement blessé ». De là, venait, pour son mur, sa flamboyante enseigne, et, pour son auberge, dans le pays, le nom de « cabaret du sergent de Waterloo ». Il était libéral, classique et bonapartiste. Il avait souscrit pour le champ d'Asile. On disait dans le village qu'il avait étudié pour être prêtre.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Tiểu-thuyết của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Cosette thì ở chỗ mọi ngày, ngồi lên cái ngáng gỗm bàn ở cạnh bếp, nghĩa là ở bên chỗ lò khói. Xống áo nó thì rách tả-tơi, chân thì không có tất, đi guốc; con bé ngồi đan bi-tất *len* (dương mao) cho vợ chồng nhà *Thénardier*. Một con mèo non đương quẫng ở dưới gầm ghế. Ở một phòng bên thì có tiếng cười cười nói rất vui-vẻ của hai đứa trẻ-con, ấy là tiếng vàng của cô *Eponine* và cô *Azelma* đó.

Một bên lò khói thì có cái roi da treo trên một cái đinh.

Thỉnh-thoảng lại có tiếng kêu, một đứa con còn bé đâu cũng trong nhà, thì là tiếng một đứa con trai út vợ chồng nhà nó vừa sinh ra ngày mùa đông năm nọ, mụ nói rằng là « không biết làm sao lại còn để ra như thế, có lẽ là tại đêm-hôm lạnh-lùng. » Thằng bé đã ngoài ba tuổi. Mẹ nó nuôi lấy mà không ưa. Những khi thằng bé kêu khóc nhiều quá thì thằng chồng bảo con vợ: Con mày nó khóc kia, đi xem xem nó muốn cái gì? — Con vợ trả lời: Mặc kệ nó, ta đang bực cả mình với nó đây. — Thằng bé một mình cứ việc mà là mà khóc trong xó tối.

II

Vẽ nốt hai cái chân-dung

Từ trước đến giờ ta mới phác họa chân dung vợ chồng nhà *Thénardier* mà thôi; ta mới phá mấy nét để vẽ cái dáng người trông nghiêng cũng cập kỳ, nay đã đến cái thời-kì nên đi quanh một vòng mà ngắm cả trước mặt sau lưng nó nữa.

Thằng chồng thì mới qua năm-mươi tuổi; con vợ thì vừa bon-chục, mà đàn-bà bốn-mươi tức như năm-mươi rồi. Như thế vợ chồng là vừa tốt đôi.

Khi ta vừa nói đến vợ chồng nhà *Thénardier* ở trong chuyện này, độc-giả hẳn còn nhớ, con vợ năm ấy người cao lớn, da đỏ, tóc vàng, béo mập, vuông người, phục phịch, mà nhanh-nhẹn lắm. Nó vào cái hạng giả-nhân cao lớn, thường các hội chợ vẫn thấy đi làm trò cho người ta xem, uốn lưng cong dít, bước đá vào tóc. Trong nhà việc gì cũng ở tay mụ, dọn giường, làm buồng, giặt-dịa, nấu-nướng, mưa nắng là ở tay mụ quyền biến. Mà gia-nhân thủ-hạ thì duy chỉ có một con *Cosette*, thật là một con chuột-nhắt làm đứa ở với một con voi. Tiếng nói của mụ làm cho hết thảy phải run, từ cửa kính, ghế, bàn cho đến người; cái mặt to bằng cái mẹt, mà đầy đặc những nốt sùi trứng-cá, chẳng khác cái rây lọc súp. Đàn-bà mà lại có râu. Thật là một kẻ vô-phu đâu chợ mà ăn-bận con-gái. Nói thì chửi rủa vãng tục, thường mụ khoe rằng một cái đấm vỡ hạt bạnh-nhân. Giá-sử mụ không đọc nhiều những tiểu-thuyết hoa-tình nó đã khiến cho người ngoài nhìn qua cái lốt cũ-cào, nhác nom thấy bóng tiểu-thư, thì có lẽ không ai thấy mụ tầm-ngầm đây là một người đàn-bà. Giả-sử giống người mà cũng tiếp được như giống cây, thì đây hẳn là một cô ả mà tiếp vào một con mụ bán cá. Nghe tiếng mụ nói thì ngờ là lính sen-đầm; nom mụ uống rượu, thì ngờ là một thằng phu xe gánh đầu; nhìn cái cách mụ xoay con bé *Cosette*, thì ai cũng ngờ mụ là một tên nữ đao-phủ-thủ, ai sai hành-hình con trẻ. Khi mụ nằm ngủ thì hở một cái răng ra ngoài miệng.

Còn thằng chồng thì bé-nhỏ, gầy-gò, xanh ngắt, gai góc, xương-xương người, quật-quọ, nom rõ ra người bệnh, mà hóa ra mạnh-khỏe, cái bầm-tính gian-dối của nó, ở ngay từ cái về người nó mà đi. Thường thì miệng nó chúm-chím cười vì chúm-chím cười là một cách điệu muốn cho là thế nào cũng được. Nó thả lỉ gần với hết thảy mọi người, cho đến thằng ăn xin không đát, nó cũng lấy lời ngon-ngọt mà đuổi ra. Cái bộ mặt nhìn của nó là mặt nhìn một con cáy, không ưa nhìn thẳng, mà về mặt nó thì lại ra về mặt một nhà văn sĩ. Thoạt nhìn nó lại nhớ đến cái tượng-hình của ông thầy-dòng *Delille*. Lúc nào nó muốn làm đồm, thì nó đến nghỉ uống rượu với bọn đi xe hàng ở các đường xa. Rượu nó thì chưa hề thấy ai đã làm cho nó say được. Nó hút thuốc thì dùng một cái ống điếu to kềch. Thường nó bận một cái áo vải thô của nhà làm thợ, nhưng dưới cái áo vải thô đó, thì nó bận một cái áo đuôi-tôm thâm. Nó tự-đắc là kẻ có văn-tài, hay khoe ta theo những lý tưởng vật-chất. Trong những chuyện làm-nhằm không có nghĩa-lý gì, mà nó cũng cứ hay viện đến những tên các nhà trước-danh tư-tưởng, như là *Voltaire, Raynal, Parny*, nó lại viện đến cả ông thánh *Augustin* nữa mới là lạ đời. Nó nói quả-quyết rằng nó cũng có « một lý thuyết » riêng của nó. Và cái gian tham của nó thì không biết thế nào mà nói. Nên gọi nó là một nhà *phi-lo-đốp* (nguyên có tiếng *Philosophe* (đọc Phi-lo-đốp), nghĩa là nhà triết-học). Tưởng nên đặt thêm ra một tiếng ấy nữa để phân-biệt những đứa hay thuyết-lý như thằng này. Độc-giả còn nhớ, đã có phen nó khoe rằng nó đã đầu-quân đi tòng-chinh rồi. Nó thường nói ngoa rằng ở trên Hoa-tiết-lô, khi ấy nó đóng đội ở cơ khinh-kị số 6 hay là số 9 nào đấy, đã có phen nó một mình dám kháng-cự với cả một trung-đội quân chi-tử Phổ-lỗ-sĩ, lấy mình mà che cho « một ông nguyên-soái bị trọng thương. » Cái biển hiệu chiêu khách treo trước cửa hàng nó, là nguyên-do ở cái thủ-đoạn ấy, cho nên lấy chữ hiệu là « Thầy đội Hoa-tiết-lô. » — Luận chủ-nghĩa của nó về việc chính-trị, thì nó nói nó thuộc chính-đảng tự-do, mà lại vào một cơ kinh có điển, mà lại phục đế chính, thờ họ Bo-na-bạt. Nó có cung đề vào sổ lạc quyên để mở đất thực-dân bên châu Mỹ cho những kẻ lính cũ. Trong làng lại có kẻ nói rằng xưa nó đã có học tràng thầy-dòng để làm thầy-cả.

(Còn nữa)

Luân chính-thống

(Trích dịch Âm-băng thất văn tập)

(Tiếp theo)

Đại khái cái lý thuyết chính thống từ đâu mà sinh ra là vì hai nguyên nhân này: một là vua tôi đổi ý đến có ý thiên vị nước mình, ông Tư mã Ôn-công nói: « Từ nhà Tống đến nhà Ngụy giờ xuống, nước nào cũng có sử, chỉ hai lẽ nhau. Nam-triều bảo Bắc-triều là giặc, Bắc-triều bảo Nam-triều là ngụy, đến làm vua làm dân mấy đằng không kể; đó đều có ý thiên lệch, chớ không phải đạo công bằng », lời ấy thật phải. Lịch-sử Trung-quốc, cái nhau về cái vấn đề chính thống, không đời nào nhiều bằng đời Thục với Ngụy. Người lấy kinh đó làm chủ, thì cho Ngụy là chính, người lấy giáng giữ làm chủ, thì lấy Tấn làm chính, lối bàn khác nhau, là bởi cảnh ngộ khác nhau; Trần-Tạo cho Ngụy là chính, Tập-tạo-Sĩ cho Tấn là chính, là vì Tạo đã ở đời Tấn-Tấn, mà Tạo-Sĩ đã ở đời Đông-Tấn, nhà Tây tấn ở kinh đô cũ mà chịu ngôi vua của nhà Ngụy truyền cho, nếu không lấy kinh đô làm chính thì Tấn là tiếm, cho nên Thọ cho Ngụy là chính, là cốt để cho Tấn là chính. Đến đời Tập-tạo-Sĩ, thì Tấn đã chạy sang Giang-nam, nếu không kể giòng giõi, mà cứ lấy kinh đô làm chủ, thì họ Lưu, họ Thanh, họ Dư và họ Bồ làm chính mà Tấn là ngụy, cho nên Tập-tạo-Sĩ cho Tạo là chính, cũng cốt để cho Tấn là chính. Về sau Tư-mã-ôn-công cho Ngụy là chính mà Châu-tử cho Thục là chính, là vì Tư mã Ôn-công là người Bắc-tống, mà Châu-tử là người Nam-tống. Nhà Bắc-tống cướp ngôi nhà Chu, đóng ở đất Biện, cũng như nhà Ngụy cướp ngôi nhà Hán, đóng ở đất Hứa, Tư-mã ôn-công lấy kinh đô làm chủ mà cho nhà Ngụy là chính là cốt để cho nhà Tống là chính. Sau nhà Tống chạy sang Giang-nam, cũng như nhà Thục-hán làm vua ở Thục, Châu tử lấy giáng giữ làm chủ mà cho nhà Thục là chính, cũng cốt là để cho nhà Nam-tống là chính. Mấy nhà làm sử ấy đều là bởi vua triều sau đối ấy mà chép khác nhau. Cũng như triều Ngũ đại mà cũng chịu mất dấy mà tôn là chính thống, lại là lời nói thật của người nhà Tống, triều Ngũ-tại sao đã ngụy là triều vua được; Châu-ôn là thằng trộm cướp, Lý-tôn-Húc, Thạch-Kính-Đường và Lưu-trí Viễn là quân tử-trường ở chân Sa-mạc, nếu Châu Ôn tạm được nhà Đường, thì Hứa Cảnh và Lý-Toàn cũng có thể thay được nhà Tống, Lưu-Thông và Thạch-đỗ rằng có thể thay được nhà Tấn. Quách-uy không phải là giống rợ mọi, cũng không phải là quân trộm cướp, cũng hơi bỏ gọi là chính được, nhưng mà đọc một lần lịch thì nổi lên, không có công nghiệp gì hiển hách, thừa bỏ vợ góa con côi của người, cướp lấy đất mà làm vua, vì nói Trần-bì-Tiền đẹp yên được cuộc giặc, cần kém xa lắm, phương chi nhằm người kia, (xâm vị vua triều Nguỵ đời) đất họ lấy được cũng thiên ba chín mươi chưa được một; lại cái số năm họ làm vua, cộng cả chỉ được có 52 năm, có lẽ nào lại đem cái danh hiệu thánh thần văn võ, mỗ tả mỗ hoàng đế mà dùng cho họ ư. Dùng cái danh hiệu ấy cho họ, thì đầu từ người nhà Tống, là vì nhà Tống được nước vẫn là không chính, mới suy tôn họ Sài lên là cái trận vua truyền ngôi lại cho mình, nhân thế lại tính nguyên mãi lên, rồi mới cho Châu-ôn thay nhà Đường, mới thành ra cái danh Ngũ đại, người Tống cho Ngũ đại là chính, cũng cốt là cho Tống là chính. Đến triều Thanh là người cõi ngoài vào làm vua Trung-quốc, cũng giống với nhà Liêu, nhà Kim và nhà Nguyên. Thánh ba năm thứ hai niên hiệu Thuận trị, bèn đã tuyên bố rằng các đế vương đời trước, b) Liêu lấn rằng nhà Liêu thì nhà Tống từng đàng đã cống, nhà Kim thì nhà Tống từng xưng là chiu, thì trong miếu thờ các đế vương đời trước, không nên bỏ sót, đã dần dần muốn cho Tống là ngụy mà cho Liêu và Kim là chính. Sau tuy sự thiệt họ chẳ hai, không dám làm lẽ, nhưng sau cũng đặt thêm thần vị vua Thái-tổ, vua Thái-tôn, vua Cảnh-tôn, vua Thánh-tôn, vua Hưng-tôn và vua Đạo-tôn nhà Liêu, vua Thế-tổ và vua Thái-tôn, vua Thế-tôn, vua Chương-tôn, vua Tuyên-tôn và vua Ân-tôn nhà Kim vào miếu thờ đế vương đời trước, sau lại tế tiến cả vua Đạo-tổ, vua Minh đế, vua Hiếu văn, vua Hiếu võ, và vua Hiếu minh nhà Nguyên-nay, hà chẳng phải là con thờ cháu, con tế thương, giống vật đối với đồng loại vẫn có lòng đưa xét chăng. Bởi thế mà nói, thì mấy nghìn năm nay, những bề bỏ bề chỉ nhau về chính hay không chính, ngụy hay không ngụy, đều là cảo vị đế vương với phương nỗ lực rảo vị đế vương, vận chương mấy, cần lẽ kia, để làm cái mưu gỉa lấy sản nghiệp của một nhà; đối đã qua việc đã xong rồi, mà người có ép sẻ còn cứ đay tay mắm miệng mà cãi lộn nhau, tôi không hiểu là vì cớ gì!

(Còn nữa) X. dịch thuật

Các việc lĩnh trưng và đấu giá

Ngày 23 octobre. — tại phòng Hội-đồng tỉnh Đốc-lý Hanoi sẽ gọi lĩnh trưng những việc sau này:

Hồi 9 giờ 30: Trưng cơm cho các người ốm và cán người canh giữ tại nhà thương, nhà thương con gái, nhà thương lây của thành phố Haiphong từ 1er janvier 1927 tới 31 décembre 1928.

Hồi 9 giờ 45: Trưng cấp các giấy in cho thành phố Haiphong dùng từ 1er janvier 1927 đến 31 décembre 1928.

Hồi 10 giờ: Trưng việc chụp ảnh để giản việc thẻ căn-cước của các người ở Hải-dương và việc sổ tây của các người bài bạc từ ngày 1er janvier 1927 đến 31 décembre 1928.

Hồi 10 giờ 15: Trưng cấp các vị thuốc và vải buộc thuốc cho sở Y-tế của thành phố Haiphong từ ngày 1er janvier 1927 đến 31 décembre 1928.

Hồi 10 giờ 30: Trưng cấp thóc, rơm gạo, khoai, cám để nuôi lợn ngược của sở Lục-lộ thành phố và sở Đốc-lý từ ngày 1er janvier 1927 đến 31 décembre 1928.

Hồi 10 giờ 45: Trưng cấp dầu *sasa* và dầu mỡ dùng cho các sở của thành phố Haiphong từ ngày 1er janvier đến 31 décembre 1927.

Hồi 11 giờ: Trưng cấp thịt bò, bánh tây, trứng, cá và các thứ quả dùng để nuôi các loài vật tại vườn bách thú Lạch-tray ở Haiphong từ ngày 1er janvier đến 31 décembre 1927.

Các sở điền lệ đều để tại Tòa Đốc-lý Haiphong.

Ngày thứ hai 25 octobre 1926 — Hồi 16 giờ tại sở Công-chính Hanoi sẽ đấu giá làm một cái nhà ăn và một nhà cầu sau trường nam Sư-phạm Hanoi. Việc này trước định vào 13 septembre nay hoãn đến 25 octobre 1926.

Ngày 27 octobre 1926 hồi 15 giờ, — Tại nha Thương-chính Hanoi và Saigon gọi lĩnh-trưng các sở và giấy in cho các sở Thương chính trong năm 1927. Tiền lĩnh trưng phải khai bằng bạc và bằng xu.

Điền lệ để tại tòa ba nha Thương-chính Hanoi và phòng kế-toán nha Thương-chính Saigon.

Ngày thứ tư 27 octobre 1926. — Hồi 13 giờ tại nha Thương-chính Hanoi và Saigon cho lĩnh-trưng việc in sổ và bán các giấy in dùng trong sở Thương-chính năm 1927. Tiền bán phải tính bằng bạc và xu.

Điền lệ để tại sở Thương-chính Haiphong.

Ngày 28 octobre 1926 hồi 9 giờ, — Tại đạo Hậu-xa phía Bắc, ở nhà ga Hà-nội gọi lĩnh trưng cho các đạo hậu-xa phía Bắc ở Hà-nội và Trung-kỳ trung-mang ở Tourane.

Lá thứ nhất, — Bảy vạn bốn nghìn kilos (74.000 k.) dầu để làm các tàu máy.

Các giấy má về việc lĩnh trưng này để tại phòng giấy ông kỳ-sư chánh đạo hậu-xa phía Bắc (Bureau de l'Ingénieur Chef de l'Arrondissement des chemins de fer du Nord para Hanoi) và phòng giấy ông chánh ở Hàng-bài (Service Maritime du Tonkin) tại Haiphong.

Ngày 3, 6 và 9 novembre 1926. — Hồi 8 giờ sáng tại sở Kiểm-lâm Hanoi bán đấu giá mấy khu rừng của sở Công-sản.

Rừng tỉnh Phú-thọ và Tuyên-quang thì bán vào ngày 3 novembre.

Rừng tỉnh Bắc-ninh và Quảng-yên (trừ đảo La Table không kể) thì bán vào ngày 6 novembre.

Và rừng đảo La Table thì bán vào ngày 9 novembre.

Mỗi đơn xin đấu giá chỉ được mua một khu mà thôi.

Ai muốn biết thêm điều gì nữa thì cứ hỏi tại sở Kiểm-lâm Hanoi, các tòa sứ tỉnh Phú-thọ, Tuyên-quang, Bắc-ninh và Quảng-yên cùng các sở Kiểm-lâm Phủ-doãn, Phủ-yên-bình Phan-lương, Tuyên quang, Việt-trì, Âu lâu, Hưng-yên, Quảng-yên, Phủ-lạng-thương, Tân-kỳ và đảo La Table.

MỚI TÁI BẢN

QUỐC-VĂN GIÁO KHOA THƯ

Lớp Đồng-ấu

Giá bán 0 $ 10

Bán buôn và bán lẻ xin viết thơ cho

M. BÙI-XUÂN-THÀNH

Quản-lý nhà in Trung-Bắc tân-văn, 61-63, Phố Lãng Bông. -- Hanoi



VỚI 20 QUAN, QUÝ-KHÁCH CÓ THỂ KIẾM ĐƯỢC

500.000 quan

Nhiều được thế, thì mua

Một cái vé PANAMA có rút số

Lần mua phải nộp ngay 20 quan và trong 11 tháng mỗi tháng đóng 20 quan theo như các điều khoản nói trong tờ giấy. (Như vậy mỗi ngày chỉ có ra mấy xu, mà thế làm nên giàu có được).

Nếu tiền lãi đến được ngay cái số vé, chỉ mình mình có quyền sở-hữu, mà lần rút số nào cũng được cả, như thế đã đóng hết tiền rồi vậy, nếu vé của mình trúng số được lĩnh nguyên số 16. Mỗi cái vé PANAMA tính nào cũng trúng một lô. giá tiền lớn từ 100.000 nhỏ đến một 4.000 quan, không có cũng được hoàn lại 400 quan.

Thực là một cách đặt lãi chắc nhất và lợi nhất

Có đến 200 triệu quan được trúng số

Sáu kỳ những số được trúng số gửi cho người dự mua không lấy tiền. vì mỗi kỳ rút số trong vòng 15 ngày thôi

Ngày 15 FÉVRIER, 15 MAI, 15 AOUT và 15 NOVEMBRE

Muốn lấy các quân rút số, thì gửi 20 quan đến nhà

BANQUE DE CRÉDIT COLONIAL, Rue Paradis MARSEILLE France

Những hồi từ đầu, đã in thành bốn quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này:

Quyển I	223 trang, bán.	0 $ 50	*Ở xa phải trả thêm tiền cước,*
— II	204 —	0 45	*mỗi quyển.* . . . . . 0 $ 20
— III và IV 150	—	0 35	*Cả năm quyển gửi làm một*
— V và VI 193	—	0 45	*gói* . . . . . 2 $ 00
— VII và VIII 216	—	0 55	

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ-neo,
15 phân-kinh
Mặt pờ kim
có chữ đe-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá..... 11 $ 50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Beri, — HANOI
3011

Cải-lương
Hí-viện
RẠP HÁT MỚI
42, Phố Hàng Bạc, Hanoi
Thu cả tiền
Tối thứ bảy 16 Octobre
TUẦN-TỴ ĐÀO HUẾ!
Sự tích Chu-mãi-Thần)
Kép Thịnh đóng vai *Tuần-tỷ*.
Đào Tứu đóng vai *Đào Huế*.
Hai vai này ra trò múa hát đánh ghen và nhiều ả đ.ệu bộ rất tài-tình.
Tối chủ nhật 17 Octobre
HẢ-ĐÔNG SỨ-TỬ HỒNG
Chèo cải lương
của một nhà văn-sĩ soạn
Diễn lần thứ nhất
Chắc bẫn các ngài đọc mấy chữ đầu đề cũng đủ biết là một tấn đại-hài kịch. Sự tích một lũ sợ vợ, đã không có tài cán gì lại hay khoe mẽ, dữ bẫn thân chẳng xong lại còn rủ nhau lập hội Cứu-cấp để cố giữ lấy 3 chữ « Bất úy thê » ngờ đâu thua trí kém tài bị thua một đàn sư-tử.
Tối thứ hai 18 Octobre
Thu nửa tiền
TÔ-THỊ VỌNG PHU
Xem tích này mới hiểu chúa Đồng-đăng có phố Kỳ-lừa, có nàng Tô-thị có chùa Tam-thanh.

NHÀ BÁ-CHUỒNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi
Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc :
ABLENNOL
là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất : Santalol
chất : Salol
và chất : Uroformine
3001 Giá 1 $ 80 một hộp

NHẪN DIP BẠC CAO
Không đâu có hàng rẻ bằng
Mấy hôm tôi vừa mới nhận được ở bên Tây gửi sang những món hàng sau này : *Giấy gói tiếp để khâu bao*, cũng là các thứ *Bao gạo Rạo Xanh, rạo Tím*, bao cũ, bao mới, đến cả cũ. Hiệu tôi lại có bán các thứ : *Nước Hoa, Sáp Thơm* và *Bát Mũ* hiệu « BDAC ». Nhân dịp giá tiền bạc tây cao, cho nên tôi mua được những thứ hàng trên này rẻ lắm. So giá bây giờ với mấy tháng trước, thì mỗi đồng bạc ba tôi ở 1 $, vậy hội giá được bao nhiêu tôi xin hiến các quí-khách hết cả. Quí-khách chiếu-cố đến món hàng ở bến hiệu sẽ biết cho là sự thực, những sự mua ngay, bán rẻ đẹp này chính là cái hoài mà những món hàng trên này bán cho tôi. Kính cáo.
ĐỨC-LỢI, 52, Rue des Pavillons-Noirs (cũ 52, Phố Hàng Mã-Mây) Hanoi
3001

Tại hiệu CHARMEUSE
Phố Liên-trì, số 43, HÀ-NỘI
(Cuối đường hàng Kèn, bên tay phải, sau Hội-chợ)
— CÓ BÁN :
Các thứ mũ đàn-ông đàn-bà, trẻ-con ; — tất tay, tất chân, khăn ; — áo đàn-bà, con-gái ; — tạp hóa ; — giầy đàn-ông ; — khăn bàn, khăn ăn, khăn mặt, khăn tắm, khăn giải giường ; — các thứ vải ; — áo *sơ-mi* đi lễ, người lớn, trẻ-con, áo *sơ-mi cellular*, áo-ngủ ; — đồ chơi, vân vân.
Vừa mới sang mũ cát-két cho sốp-phơ, khăn quàng cổ lụa.
Hiệu « CHARMEUSE » BÁN RẺ HƠN GIÁ QUAN TIỀN TÂY RẤT RẺ.

Furan **Đặc biệt! Đặc biệt!** Pervenche
Ở Pháp sang, — Từ ngày 10 Octobre
XE ĐẠP GIÁ ĐỒNG 55 $ 00, BÁN CÓ 31 $ 00
Thì giá bên Pháp tuy rằng đương lúc cao, song bản-hiệu muốn cho thiên-hạ biết cái tinh chất đặc-biệt của xe FURAN và xe PERVENCHE, là hàng xe rất tốt, rất rẻ, nên bản-hiệu định bán hạ giá rao hàng trong một tháng thôi.
Xe PERVENCHE khung gập, kẻn và men tốt, *jante* nửa kẻn, một cái hãm lịch-sự, tay vịn kiểu Anh, hoặc cao vừa, có một cái chuông, một cái bơm, một cái xà-cốt, một cái che xích và một cái đèn, có giấy đảm bảo. . . . . 31 $ 00
Xe PERVENCHE cũng đủ như trên này, nhưng có hai cái đai lịch-sự . . . . . 32 . 00
Xe FURAN khung gập, rất lịch sự. Cũng đủ đồ như trên này, một cái hãm. . . . . 33 , 00
Xe FURAN cũng đủ như trên, phụng hai hãm đại lịch-sự. . . . . 34 . 00
100 người mua đầu tiên sẽ được tặng một cái tay xe kiểu thấp vừa hay kiểu TRIALS có thể dùng để đổi xe làm lối xe *demi-course*, vật tặng ấy đáng giá 1 $ 50.
Những người ở xa, hàng phải gởi đi, bản-hiệu sẽ buộc gói giùm không tính tiền phi-tổn.
GỞI ĐI KHẮP CÁC HẠT ĐÔNG-DƯƠNG
Số xe có hạn. Muốn mua xin gởi thư ngay đến M. DEBIOLLE độc quyền đại-biểu ở Đông dương
Chỗ ở mới, số 116, Avenue du Grand Bouddha, Hanoi — GIẤY XỐI SỐ 520 3057

? **SINGER**
Các nữ lưu nên chú ý
THÊU BĂNG MÁY
Phàm nữ-lưu, bất luận là người hạng nào, dù giầu, dù nghèo, dù phong-lưu, khuê-các, dù bần-nữ hàn-vi, đã gọi là nữ-lưu có giáo-dục tất phải lấy nghề thêu-thùa may-vá làm cốt nhất.
Phong-lưu khuê-các biết nghề thêu-thùa để giải trí khi thư-nhàn, bần-nữ hàn-vi biết nghề may-vá tự được vinh thân và giúp được mối lợi cho gia-đình. Thời buổi cạnh-tranh, thì ta phải dùng máy khâu mà thêu cho nhanh, dùng máy khâu mà may cho chóng, thì mấy đỡ tốn thì giờ vàng ngọc. Nay bản công-ty cũng vì sự tiện-lợi ấy nên mở trường-học dạy các nữ-lưu cho trọn được một phần trong tứ đức, định đến ngày mồng một tháng mười tây này sẽ mở trường học nữ-công hạn chỉ nhận có ba mươi người nữ-học, nếu ai muốn học, thì nên đến xin ngay, đừng nên để chậm mà mất một dịp hay ít có.
THẮNG-GIA CÔNG-TY
42, Rue Phúc-kiến, Hanoi, cần bạch

Mới xuất bản *RẤT HAY! RẤT LÝ THÚ!!*
LỜI NƯỚC NON
PỦ CÁC LỐI THƠ . . . . . .
TIẾP THEO CÓ TIỂU-THUYẾT
Một người kỳ nữ nước ta
(Chuyện một người thiếu-nữ nước nhà...) vì nợ nước, vì thù cha, vì muốn giữ tấm gương trong suốt... chẳng quản tấm thân liễu-yếu đào-tơ..... trải bao lên thác xuống ghềnh..... cho đến khi giết được kẻ thù... nàng lại tự quyền-sinh !...)
Rất hay ! Rất cảm động.....
Sách đẹp, bìa dầy, có vẽ, giá 0 $ 30
Duyên-nợ phù-sinh thứ 1er
— — thứ 2e
Bút Quan-hoài (D.N.P.T. thứ 3)
Bán tại hiệu XƯƠNG-KÝ, số 35,phố hàng Thiếc, (35, Rue des Ferblantiers) Hanoi. và các hàng sách. Ai mua buôn có trừ hoa-hồng, sách gửi theo lối lĩnh hóa giao ngân. 5.920

VIỆC BẮC-KỲ
HAI HƯNG
Lại một cô con gái Khách tự tử. — Vừa rồi, một người con gái Khách tên là Ung-tsoi-Lino, 18 tuổi, uống thuốc phiện tự tử. Sau xét ra thì nghe đâu người ấy vì chuyện xin tiền cơ không được, nên phẫn chí mà tự tử.
BẮC-NINH
Ô-tô dụng xe ngựa. — Hồi 7 giờ 20 phút sáng hôm thứ sáu, một cái ô-tô chở rượu ở Đáp-cầu xuống Bắc-ninh đụng phải một cái xe ngựa nọ tại đồn cửa các quan bình ở trước tòa hiện Khánh-thọ, hai người xe ngựa ngã xuống và bị thương tại đã đem vào nhà thương để điều trị. Sở cẩm đã làm biên-bản và bắt người tài xế vào sở cẩm để xét hỏi.
PHU-LANG-THƯƠNG
Măng đa của ai ? — Bản quán nhận được một cái măng đa mua ở nhà buu-điện Phủ-lạng-thương ngày 19 avril 1926, bạc 1 p. 60 mà không có thư đề danh hiệu của vị nào gửi và trả tiền báo. Vậy ngài nào gửi cái măng đa ấy, xin hãy viết thư cho bản quán biết qui-tính phương danh để tiện việc ghi vào sổ sách, xin nhớ biên luôn cả cái số măng đa ấy một thể để tiện việc kiểm soát.
KIẾN AN
Dân nhà quê đối với nạn ô-tô. — Vẽ mục này, đăng ở số báo ngày 10 octobre vừa rồi, nay bản-quán lại tiếp được bức thư của M. Phạm-vũ-Biền là người đi cái ô-tô ấy, thuật chuyện như sau này ; vậy xét nguyên văn đăng báo cho thêm rõ sự thực :
« Nguyên xe ô-tô vì muốn tránh để khỏi đè hẳn lên người bị nạn, nên phải lánh về bên trái. Bánh đằng trước về bên trái mắc vào chỗ bùn lầy, nên xe không đi được. Dân sở tại có tỏ ý hành-hung ông Phạm-vũ-Biền và người tài-xế, họ lấy đá ném vỡ đèn xe và ngăn-trở những người khác nhận đưa xe lên. Thật ra, những dân làng không, đưa xe xuống ruộng và ông Phạm-vũ-Biền cũng không phải trực xe lên. Sau chỉ có vài người xuống nhắc bánh xe bị sa-lầy lấy đưa về đằng sau độ hơn một thước, là xe lại đi được như thường.
Những người ngăn trở và hành-hung ấy, quan sở Kiểm an đã cho bắt ngay lúc bấy giờ và tòa án Trùng-trị Haiphong ngày thứ năm 14 octobre 1926 đã kết án năm tên mỗi tên sáu ngày tù.
Việc đã phải, người Tòa án xé là lỗi tại tên bị đè chết và đi trốn, nên đã bỏ và không hỏi đến nữa.
Phạm-vũ-Biền lại cáo.

VIỆC TRUNG-KỲ
HUẾ
Cái nạn ô-tô rất gớm-ghê. — Trong số báo ngày hôm kia, bản quán đã đăng điện tín về cái nạn ô tô này, nay lại tiếp được tin rõ hơn như sau này :
Hồi 5 giờ 59 sáng ngày 13, chuyến xe-hỏa Huế Đông-hà hoi đi ngang đến khoảng đường Hiền-sĩ, Phò-trạch thì đâm nhằm một cái ô-tô chạy qua đường gác, khi cái xe hỏa đụng phải ô tô thì xe ấy nhào lăn ra số 6, 7 thước bốn bánh lật lên trời, bắt thấy hành khách đi xe ấy tất cả 13 người hai người chết 11 người bị thương mà 6 người thì bị thương nặng lắm. Khi xảy ra cái nạn ấy thì lập tức có điện tín về Huế, sở Cảnh-sát liền hợp với phả Thừa ra ngay đến nơi khám xét và làm biên bản rồi cho mai táng những người chết, đem về điều trị tại nhà thương Huế những người bị trọng thương. Một sự ngay hiểm dường ấy xảy ra đến nỗi đoán được là lỗi tại ai thì chắc là đoán rằng lỗi tại xe ô-tô : vì một chiếc xe ô-tô khi định đi ngang qua đường gác thì tất cũng phải ngó trước ngó sau, và cái xe lửa khi nào gần đến đường gác cũng có bép còi, vậy mà lẽ gì xe ô tô lại để cho húc nhằm, thì thật là vô lý quá.
Lễ kỷ niệm dân quốc của người Tàu. — Ngày 10 octobre này là ngày kỷ niệm dân quốc của người Tàu, vậy sắt ngày ấy người Tàu buôn bán ở xứ này tụ họp tại Huế rất đông để làm lễ kỷ niệm, lại có bày các cuộc du hý như là rước đèn múa sư tử rượu trà pháo lôi rất linh đình tại các chùa hội quán có bày cuộc yến tiệc khoản đãi tất cả người Tàu, các nhà học bị ẹu có bày phần thưởng thưởng học trò và có đến xảo các công việc học-trò tiểu học và trung học ở các nhà học hiện ấy. Một ngày lễ kỷ niệm của người Tàu xem có vẻ vui mừng, những người Tàu đến dự lễ ấy thấy đều hoan hân đạo sướng. Xem dân ngoại quốc đến nước mình dân nào cũng có lễ kỷ-niệm linh đình cả. Nghĩ đến mình thì thiệt là buồn tênh ;

CÁC NGÀI MUA THAN
Các ngài có muốn mua than Criblé hay than Menu ở mỏ Es-poir (Hoành-Mô) thì mời các ngài cứ đến hỏi tại nhà giấy công-ty mỏ than Đông-triều số nhà 21, đường Jules Ferry, Hải phòng.
5.89

Hoàng-Quang-Thiện 造
BIJOUTIER
CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF
91, Rue des Changeurs, Hanoi
Nhà làm đồ vàng, bạc rất khéo và cẩn thận.

Dépuratif Ribal
Thuốc tẩy huyết và tiêu độc
Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.
Giá tiền : 1 $ 30
Pommade Ribal
Làm cho đỡ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.
Giá tiền : 0 $ 80
— BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
81, phố Paul-Bert, Hanoi
3002

Tại hiệu MOREAU Jeune
5, phố cửa nhà thờ, Hanoi
Mới đến nhiều các thứ dạ may quần áo rất đẹp kiểu tối tân — Dạ dù các thứ rất lịch sự ở Paris — Muốn lấy mẫu thì viết giấy đến mà lấy. 5.912

VỆ-SINH-BÁO
Direction : 57 Rue Paul-Bert — Hanoi — Téléphone N° 96
Tòa báo VỆ-SINH đến nay đã nhận được ngót một vạn bức thư xin gửi cho báo biếu không. Vậy chi nay mai là hết số báo biếu không và Báo-quán không nhận giấy xin nữa. Vậy ngài nào còn chưa gửi tên đến thì nên kịp gửi, kẻo muộn.
Nay làm sổ mới, vậy ngài nào *xưa nay vẫn nhận được báo, cũng cứ viết thư về cho* thì mới có tên, và sau mới còn có báo biếu gửi đến.
Cho tiện việc vào sổ, xin các ngài *viết thư thật vắn-tắt*, và cốt nhất là *biên tên và chỗ ở cho rõ.*
Ở góc bức thư, xin *đề tên tỉnh* các ngài ở vào nữa, để khi đến nơi, xếp ngay thư tỉnh nào vào tỉnh ấy cho tiện.
VỆ-SINH-BÁO
5002

POSTES DE RADIO-TELEPHONIE AUXILIAIRE HANOI B.
Sở Bưu điện phố hàng Bồ Hanoi
Hòm bỏ thư của sở giấy tiếp phố hàng bồ mỗi ngày 7 chuyến lấy thơ. Những bơ từ bỏ vào hộp ấy sẽ được đi rất nhanh chóng.
Ở đây có bán cả các thứ tem, giấy tiền chỉ, nhận thơ recommandée, bán và phát những Mandat Tây và Mandat Đông-pháp.
Các ngài có cần nói điều gì xin cứ đến đấy lúc nào cũng có người chực tiếp.

SÁN-NHIÊN-ĐÀI
Xin chiếu ý các khán-quan có lòng hâm mộ về hát chèo cổ nên bản-hội xin soạn những tích hát thực đích đáng, phần nhiều những đào kép hát chèo tinh nguyện hết sức ganh đua về đường văn-minh tiến-bộ xin tả rõ ra màu mè bóng bẩy điệu bộ tinh thần, lời lẽ thanh tao, khỏi hài lý-thú, để hiến chư khán-quan trong cuộc mua vui tiêu khiển,
Tối thứ bảy 16 Octobre 1926
Hát chèo
TÔ-THỊ VỌNG-PHU
Tích này rất tiết nghĩa luân-lý tả rõ người mẹ sắc phụ tinh, người theo chồng nên nỗi, thực là làm chỗ khôi-hài, nhiều câu than văn, giọng hát êm tai, cảnh bày đẹp mắt. Có cảnh chùa Tam-thanh trông rất ngoạn mục.
Bản-hội có tiếp được thư của các quý-khách thích xem diễn tuồng Tam-quốc. Xin lĩnh ý diễn luôn mấy tối và ban hát tuồng Bắc-kỳ tinh nguyện tranh đua tài khéo tả cảnh rõ ràng các vai tuồng trong truyện
Từ 16 Octobre này trở đi tối nào bản-rạp cũng bắt đầu khai diễn từ bảy giờ rưỡi. Xin các quý khách đến sớm kẻo hết chỗ ngồi.
Tối chủ-nhật 17 Octobre
Hát tuồng
QUÁ NGU QUAN
TRẢM LỰC TƯỚNG
Diện từ lúc Tào-Tháo hiến bào đến lúc giúp Trương-Phi ở Cô-thành
Tối thứ hai 18 Octobre
Hát tuồng
ĐƯƠNG DƯƠNG
TRƯỜNG BẢN
3002

Cần nhiều thợ nguội
Hỏi tại sở Phạm-văn-Phi ở Vinh nên ắn ngay

GIƯỜNG HONG-KONG
bằng sắt và bằng đồng, Lò-so — Nệm — Gối — Màn đen và các đồ dùng trong phòng ngủ — Giường gập để đi đường
THAY LÒ-SO — SƠN GIƯỜNG —
Hiệu TRỊNH XUÂN NGHĨA, 7 R. du Chanve Hanoi — Tél. n° 502.

Thưởng nguyệt đêm thu
Các mấy công-tử, nhân đêm thu vui vẻ, giở mời giăng trong, muốn đề nhau đi thưởng nguyệt trong nơm hình khang. Đến nơi nghe chỗ nọ trống, chỗ kia đàn, các công tử thấy chán thấy người thì làng thưởng nguyệt đêm hoa lại công nợ nần, liền vào một nhà chị em kia nhưng nó khách hẳ. Vào đến nơi chuyện trò chi kỳ mới, bắt tứ chỉ em phe ra-ve đưa bánh ra để tặng các công tử thưởng nguyệt đêm thu. Song ấn nắng phải công tử nói rằng : — Các chị đã mua được thứ bánh ngon thì sao không bảo chỗ lượm, lại mua thứ chè quái gì thế này chẳng có hương vị gì cả. Vì chỉ em thơm rẻ mua thứ chè tạp hóa. thấy các công-tử chê bai không biết giá nhời lại làm bộ. Thực các quan, chè tiền đay chỉ có chè Kim-Thái là ngon nhất, nhưng vì chúng tôi không tìm thấy hiệu, mấy phải mua thứ chè mấy, xin các quan rơi lượm vậy.
Một công tử mấy nói thế biết chỉ em muốn quách mình, liền ngâm ngay một câu rằng :
Nhân vui tiện bước lên vào
Chốn nhà Kim-Thái đây nào thiếu chi
Số ba hàng ngoài là gì ?
Hiệu con sư tử ai thì chẳng hay
Các chị em nghe xong biết rằng cảnh nặng chẳng đi thơ nên cứ nín thít không giám thở ngón gì ra nhe.
Tam Lang

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Các thứ rượu nhỏ càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.
Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.
Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, chỉ nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ : 2 $ 25 một chai lớn ; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*
Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho lính-chất người bản-xứ.
Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI
Xin xem kỹ các cao-bạch đầu bản-hiệu ở trang thứ 4 kẻo nhầm to !!!

NGẬM MỘT HƯỜN

VALDA

TRONG MIỆNG

Thì Khỏi đau đớn giọng, Khan cổ, Khỏi nóng lạnh, sổ mũi, và lại Không ho.

Có nghẹt mũi, ho nhiều, mà ngậm được thuốc ấy thì cũng hết liền.

— ẤY LÀ —

một thứ thuốc thần hiệu lắm

ĐỂ MÀ TRỊ

các chứng bịnh ho lao và tức ngực.

THUỐC HƯỜN VALDA

có bán cùng trong các tiệm thuốc

Có mua thì nhớ coi trên nắp hộp có hiệu chữ

VALDA

MỚI THIỆT PHẢI

MUỐN TRỪ CÁC BỆNH SỐT RÉT CÁCH-NHẬT, BỆNH SỐT RÉT LƯỜNG XIN DÙNG THUỐC

QUINOFORME

hoàn toàn, hoàn viên

Thứ rất có công-dụng Pháp làm chẳng mất tiền thuốc nhiều.

Bán buôn tại sở của nhà bào-chế nhà chế thuốc LAGROIX, 20-21, Rue Philippe de Girard — PARIS. 3001

Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi



Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rào phổi, làm cho hay ho vật.

ẤY LÀ:

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT MÁU BÒ 1$40

3001

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng:

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã liều tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là:

Đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán: 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào chế

CHASSAGNE

9, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khắp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

8$50 một ống sáu cachets

3001

祥和裕

YU-WO-TSEONG

VENTE EN GROS

48, Rue des Cantonnais, 48

Hanoi (Tonkin)

TÉLÉPHONE N° 266

Bản-hiệu có bán buôn các thứ sóc nhiễu, hàng tân những lắm, hàng thật tốt, giá thật rẻ.

Có bán cả hàng ta (Bắc-kỳ) nâu tha, xuyến, lĩnh, lục, bằng, quế, sến sến, vé hàng Saigon như lĩnh, the, sến sến.

Nay mới có đủ các mầu, sắc thêm, mago đen và nổi mến rộng khổ. Những hàng này bán buôn rẻ lắm, chớ không bán lẻ vì không có mẫu gửi đi nên tỉnh, vì hàng còn nguyên không thể cắt được.

Quí-khách ở gần nên đến bản hiệu mà mua, còn ở xa thì gửi thư về, bản hiệu sẽ gửi contre remboursement.

Cẩn-bạch

YU-WO-TSEONG

3015

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$90

Rắc thuốc bột

SUDOL

thì trừ khác tuyệt nọc

RÔM-SẨY

Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rẫ: thuốc Sudel thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau rôm-sẩy không mọc lên được nữa.

Thuốc này quý vô cùng, mà giá lại rẻ.

Một hộp lớn: 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng tiền

HANOI 3003



Mal de Dos et Acide Urique

L'acide urique est un poison qui reste dans le sang par suite de la faiblesse des reins.

Si vous êtes sujet aux douleurs rhumatismales, au Lumbago, à la sciatique, aux douleurs de reins et si vous éprouvez de nombreux malaises, songez à l'acide urique qui, probablement, empoisonne votre sang.

Faites-le disparaître en employant les Pilules Foster. Vous serez vite satisfait de les avoir prises.

C'est un traitement qui, en purifiant le sang, a une action favorable sur la santé en général.

Il est surtout recommandé aux arthritiques d'employer les Pilules Foster par cures régulières. Ils sont certains d'en retirer un véritable bien-être.

PILULES FOSTER

pour les Reins et la Vessie

La boîte: 7 fr. 50 — La double-boîte: 14 fr. Toutes Pha^cies ou f^c. H. Binet, Pharmacien, 25, Rue Saint-Ferdinand, 25, PARIS (17e).

Nhà Bán-đồ « TẤM-TẮM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

DẦU "CRÉSYL" THIỆT

và sự hiệu nghiệm chắc chắn đã thử theo cách bác học, thì có một nhãn hiệu

CRESYL-JEYES

ĐỂ TẨY TRỪ BỊNH OAN — LÀM HẾT MỐI ĐỘC ĐỊA — HẾT MÙI HÔI HÁM

PHÒNG NGỪA BỊNH OAN tinh-nghiệm thật, chẳng ta bịnh gió-trời, thời-thổi, ta-tiêu, ôn dịch thảo rất,

THIỆT HỮU ÍCH trong xứ thuộc địa, để dùng mà rửa tay nhà cửa khắp độc-địa, để rảy trong đồng hai, các bùa lấy cho khắt đơ qua.

KHÔNG CÓ CHI LINH NGHIỆM BẰNG mà trừ các vật thu độc, trung và, muỗi, không bổ chốc, gián nhỏ và nhện-nhện.

Số một nhãn thứ đầu "CRESYL-JEYES" đồng trọn trừ hết nội hàm ma thôi.

MẤY CÔNG CỐI CÔNG CHỊU lấy làm mừng có nhãn hiệu "CRESYL-JEYES"

Cách chế-tạo tối-tân của Pháp

HOTCHKISS

Một cái kiểu độc-nhất vô-song. — 12 mã-lực. — Về đường lịch-sự và về đường cơ-khí cũng hơn các kiểu có tiếng nhất thế-giới, mà lại hơn các kiểu khác về đáng giá rẻ và về sự tinh-vi của các lối chế-tạo Pháp.

Vừa có những tính-chất hay của các kiểu xe nhỏ và các kiểu xe lớn.

ĐÓ LÀ KIỂU XE:

« LE JUSTE MILIEU »

Xưởng xe ô-tô BOBILLOT

3010

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU

(hiệu đầu nai)

Phần nhiều người chết vì bệnh thương-hàn và bệnh ho lao, thực hai bệnh ấy đáng ghê đáng sợ, vì làm cho hao mòn nói giống của chúng ta: ấy là bệnh hao mòn vậy. Bệnh ấy người ta thường không để phòng mấy, khi mới phải cũng không lấy gì làm nặng, sau dần dần nó làm cho yếu các phủ tạng và làm cho giảm bớt cả chân huyết đi nữa. Nếu khi có bệnh thời-khí nào xảy ra thì người khỏe còn có thể chống lại được, chứ người đã bị bệnh hao mòn này chắc là mắc phải.

Vậy thì nên dùng thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai). Dùng thuốc này thì da mặt xanh, sức lực lại khỏe mạnh, công việc lại muốn làm ăn như thường, ăn uống dễ tiêu, khỏe mạnh lạ lùng.

Chỉ dùng vài lọ *Dragées Rabuteau*, thì chẳng còn sợ gì bệnh hao mòn nữa.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa xưng dạ dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$20

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi

3001

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

DOCTEUR CASAUX

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE

PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chữa đã nhiều cho người Annam.

Kiến hiệu lạ thường — Không sót

Dễ lâu không bóng — Rẻ tiền

Giá một lọ có ống nhỏ mọt . . . . . 0$20

ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI:

PHARMACIE CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi

3005

DELEULE ET DETOUILLON

76, Rue Jules-Ferry, Hanoi

Súng và thuốc đạn Hiệu « *Verney Carron* »

MUỐN HỎI TIN TỨC GÌ HAY GIÁ CẢ SẼ TRẢ LỜI NGAY



LAN-PHƯƠNG

79, Hàng Đào, Hanoi





Bản-hiệu chuyên làm khăn xếp đã lâu năm, làm được kiểu dáng đẹp đã chắc chắn hơn mọi nơi. Nay có làm cả mũ nỉ mùa chai (liège) để các lối. Hàng gửi tỉnh hòa giao ngân, nhưng phải gửi một phần tiền trước.

Khăn 9 nếp thắng kẻ chữ nhân

Nhiều mầu, 7 7 7 . 3$80 - 3$00 | Lượt, . . 2$50 - 2$00 - 1$20 - 0$80 mm

Mũ nỉ mùa chai: 3$00 - 2$50

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

MUA SẮN 1926-1927



MÁY THÁO KẾP và đóng kép, kiểu Anglé.	0$80
ĐẠN TỔNG J. R.. cal. 12 et 16, la boîte de 12.	0 [illegible]
MÁ TỪ có chất nhớn, cal. 12 et 16, mỗi bao nặng 250 grammes. . .	1$00
TÚI ĐEO ĐẠN bằng toile havane, có bắt cuir, có túi gai.	2$75
GIẢY ĐEO ĐẠN bằng toile havane, ống bằng da.	1$25
VẢI TRẮNG mỗi hộp nặng 250 grammes.	0$40
LIỄU đong chì và đong thuốc T và M.	0$30
VỎ ĐẠN xanh bắn thuốc đen, cal. 12. . . . . Một trăm. cal. 16. . . . . »	1$80 1$55
VỎ ĐẠN mùi da cam bắn thuốc T, cal. 12. . . . . Một trăm. cal. 16. . . . . »	3$20 3$00
VỎ ĐẠN (saumon) bắn thuốc T, cal. 12. . . . . Một trăm. cal. 16. . . . . »	2$80 2$70
ĐẠN GHÉP đủ các bang . . . . . Mỗi túi 5 kil.	2$80
THUỐC ĐỊN . . . . . Mỗi hộp 100 gr.	0$40
THUỐC T. . . . . Mỗi hộp 100 gr.	1$10

Có bán đủ các thứ súng thượng hảo-hạng « DARNE » « CHARLIN » « VERNEY CARRON »

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, lá thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

XEM ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

THỨ KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ . . . . . Một litre:* **2$40**

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÈN QUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOB Ne SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . Một chai:* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy tiều. . . . . Một chai:* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thư về, bản hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3003



Hút thuốc-lá hiệu MÉLIA:

MARINA (Giấy đỏ).

DIAMANT (Giấy trắng).

Thơm ngát thơm ngon. — Không ráo phổi. 3007

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)